

SÁNG-LẬP

Madame NGUYỄN-DUC-NHUAN

Mua báo, gửi bài,
trả tiền xin đề cho:

M. NGUYỄN-DUC-NHUAN

Tổng-Lý

Phụ nữ Tân văn.

42, Rue Catinal,

SAIGON

XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

PHỤ NỮ' TÂN VĂN

TÒA SOẠN: 42, Đường Catinal. — SAIGON.

CHỦ-NHIỆM

M. NGUYỄN-DUC-NHUAN

GIÁ BÁO

Một năm..... 6\$00

Sáu tháng..... 3.00

Ba tháng..... 1.50

Lệ mua báo xin trả
tiền trước.

Cái văn-đề Nữ-lưu Giáo-dục

Giáo-dục nghĩa là gì? Nghĩa đen là *dạy nuôi*, mà nghĩa trắng thời rộng-rải lắm, song ta có thể nói vắn tắt một lời là *giáo-dục* chỉ khác với nghĩa *tu-thân* một điều: là phạm-vi của nó rộng lớn hơn.

Người ta ví như cái cây, thì giáo-dục là phép vun trồng tưới bón; nghĩa là cái phép *nuôi* và *dạy* sao cho người mở mang hết các tánh tốt sẵn có ở trong mình, và giết tắt những cái ngòi xấu, là những cái bòn-năng về đường tư-dục ở trong mình người.

Coi đó thì giáo-dục cũng gần với nghĩa *tu thân* lắm. Tu thân là làm sao? Là trau dồi cái thân mình, cho nên người. Tu thân là một cái thuyết về triết-học, cái nghĩa nó hơi hẹp hơn giáo-dục là một chữ phổ-thông, phạm người không ai là không cần giáo-dục cả.

Xem thử người Tây hiểu nghĩa giáo-dục là thế nào?

Giáo-dục trong chữ Pháp là *Éducation*, cái nghĩa nó rất rõ ràng: Nói gồm những công-phu cô-ý làm ra để giúp Tạo-hóa dựng mở mang các năng-lực về thân thể, trí thức và tinh-thần của người, khiến cho người tới đặng cõi Chí-Thiện, được hạnh-phúc và được hữu-dụng trong xã-hội.

Coi đó thì giáo-dục là gồm những phương-châm để giúp cho thân-thể nở nang, trí-thức phát-đạt, tinh-thần lần tới, mục-đích là làm rõ-rệt hết thảy cái sức hay ở trong mình người ta, cầu cho được hoàn-toàn, để cho người ta được có hạnh phúc riêng mà lại hữu dụng trong xã-hội nữa. Cái hữu-dụng trong xã-hội này cũng giống cái nghĩa *tu thân* để bình-hệ trong sách Đại-học vậy.

Nếu giáo-dục là như vậy

ê lợi-quyền nữa. Cuộc giáo-dục ấy phải có nền móng và phép tắc, phải có chủ-nghĩa và mục-đích, và lại cốt làm cho hết sức nở nang con người về mọi đường Thân-thể, Trí-thức, Tinh-thần. Vì sao? Vì người ta có xác óc và lòng? là ba cái sức mạnh ngầm, phải nuôi, phải dạy, cũng như cái cây, phải vun phân tưới nước mới phát-dục và sanh-trưởng dặng.

Lạ thay! ở trên cái bán-đảo đông-Dương này, trong bọn con trai, sự giáo-dục không tưới khắp, mà riêng một bọn con gái lại thiệt thòi hơn. Tại sao cũng là ở trong xã-hội, mà lại có một sự bất bình-dẳng lớn như vậy?

Sự giáo-dục đã không bừa khắp, đã không thuận tiện cho mọi hạng người mà còn trách *phụ-nhơn nan hóa* nữa! Phụ-nhân đã từng nhờ giáo-dục của xã-hội dẫu mà gọi là nan hóa?

Vậy thì ai là người nhiệt - thành hãy bỏ cứu cho điều khuyết-diểm đó, làm sao cho con gái cũng gọi-nhuần ơn giáo-dục bằng con trai!

Và nhứt là chị em ta cũng phải biết yêu cầu cái quyền lợi lớn-lao và cần bổn đó.

Chúng tôi có mấy điều mong về văn-đề này:

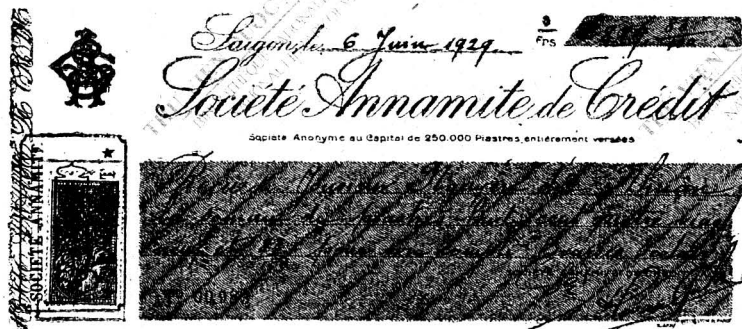
1° Các ông đại-biểu vận-dộng sao cho chánh-phủ lập trường con gái khắp nơi, cho có đủ thầy-giáo năng và nhứt là chương-trình giáo-huấn nghĩa-chánh-đáng.

2° Các nhà trí-thức thì lập trường về học và cao-đẳng.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

HỌC-BỔNG CỦA PHỤ-NỮ VIỆT-NAM

**Đã gởi Việt-nam Ngân-hàng được 889\$83
vào khoản học-bổng**



Việc lập học-bổng cho học-sanh nghèo du học, báo Phụ-nữ đã khởi xướng ra, thì báo Phụ-nữ quyết là jô hào cộng động cho có kết-quả to tát. Chúng tôi đã thề với lương-tâm như vậy, là chúng tôi phải làm cho tới nơi. Mà mỗi khi nói đến việc ấy chúng tôi dám nói chắc chắn rằng **Thành-công ở ngay trước mắt**, là chúng tôi có lại lẽ tự-tin :

Một là tin rằng chúng tôi chịu hy-sanh cái lợi riêng của tờ báo, mà bỏ ra 15%, thì việc phải thành ;

Hai là tin rằng việc gây dựng nhơn tài, là việc có quan-hệ tới non sông nói giống, thì trong chốn non xanh nước biếc, thiếu chi là bạn đồng-chí tri-âm, soi xét và tán-thành cho, như vậy là việc phải thành.

Sự thành-công ấy ngày nay đã có điềm lành báo trước cho rồi.

Từ khi Phụ-Nữ Tân-Văn xuất-bản, trong vòng một tháng tới nay, không ngày nào là chúng tôi không nhận được hằng trăm bức thư mua báo ở xa gần gởi về. Chúng tôi cũng biết rằng công việc của chúng tôi coi bình như mới đắp móng xây tường, mà anh em chị em đồng-bào đã chiếu cố như vậy, chắc hẳn trước nữa là muốn khuyến-khích cho việc lập học-bổng, sau nữa là xét thấu lòng sốt-sắng của chúng tôi. Bởi vậy mỗi khi mở thư t, miếng giấy mua báo và cái mandat, thì chúng tôi tỏ ra nét mặt vui mừng, lập mạnh, chúng tôi phải tự nói tạ tấm lòng hảo tâm của các

à cộng số thì nội tháng thấu được số tiền kể ra sau này :

743 vị mua trọn năm, $\times 6 \$ 00 =$	4.458 \$ 00
292 vị mua 6 tháng, $\times 3 \$ 00 =$	876 \$ 00
233 vị mua 3 tháng, $\times 1 \$ 50 =$	349 \$ 50
Ít vị mua 2 tháng hoặc gởi cò =	35 \$ 40

Cộng là : 5.718 \$ 90

Có 8 vị mua năm còn thiếu mỗi vị 5 \$ 00 40 \$ 00

Vậy bạc hiện là : 5.678 \$ 90

Truất ra 15% (phần trăm) là : 851 \$ 83

Cộng với số tiền của các vị hảo tâm đã
quyên cho học-bổng 38 \$ 00

Vậy cộng số bạc học-bổng thi được 889 \$ 83

Số bạc này bồn-báo chủ-nhiệm đã đem gởi tại Việt-nam Ngân-hàng về khoản « Học-bổng », có biên-lai đã in ở trên đây.

Ấy đó, bằng cứ ở trên đây đủ chứng tỏ ra rằng công việc của chúng tôi làm rất là thành thiết và lại chứng tỏ ra lòng tốt của anh em chị em đồng-bào. Mới vừa một tháng tròn, mà anh em chị em đồng-bào đã cấp cho học-bổng số bạc gần một ngàn như vậy, thật là một cái chứng-triệu rằng việc lập học-bổng được thành công, nếu cứ theo bước ấy mà tiến lên hoài, thì chắc nội năm nay cũng có thể có đăng hai ba cái học-bổng cho học-sanh đi du học vậy.

Hỡi anh em chị em đồng bào !

Tuy đó là cái dấu thành-công, nhưng mà chúng ta phải đem lòng hy-vọng cho cao hơn và xa hơn nữa, nghĩa là ai nấy phải đem nhiệt-tâm ra, mà hô-hào, khuyến-khích và trợ lực làm sao cho số đọc-giã của Phụ-nữ Tân-văn càng ngày càng đông, thì số học-bổng càng ngày càng nhiều, ấy tưởng là cái nghĩa-vụ đương nhiên của những người có nhiệt-tâm với nước nhà vậy!

PHỤ-NỮ TÂN-VĂN

**Vin nhớ cho khỏi mất
ngày giờ**

Shanghai

Ý-KIỆN CỦA CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ



Coi như vậy đây cho nên ta càng phải nên cứu-cấp cho học-sanh ta.

Chánh ngay là những học-sanh người Pháp ở bên Pháp cũng nghèo đói cực khổ lắm, không được mấy người là con nhà giàu có. Bởi vậy tại kinh-thành Paris, là một kinh-đô văn-hiến, bao nhiêu trường chuyên-môn đại-học, bao nhiêu học-sanh cao-dẳng đều tụ-tập ở đó, người ta có lập ra nhiều cơ-quan như là Học sanh Tổng-hội (Association générale des Etudiants), Đại-học Tương-tế (Entr'aide Universitaire) v.v... để kiếm cách cứu giúp cho học-sanh.

Mà học-sanh đại-học ở Paris nghèo đói thiệt.

Có biết bao nhiêu người, ngày chỉ ăn có một bữa cơm.

Có người học thuốc, rồi đêm phải đi canh-gác ở các nhà thương, hay là bán máu để đi mua bánh ăn.

Có người ngày học, đêm phải đi làm sếp-phơ xe taxi để kiếm tiền.

Có người học-sanh triết-học mà phải đi làm nghề vá dầy.

Có người tối lại phải đi rửa xe.

Có cô học-sanh, ngoài giờ học ra, là đội cái nón vải trắng lên đầu, mình khoác cái chăn trắng, để làm bồi trong các hàng cơm.

Có người phải đi ra lật rau ở ngoài chợ nữa.

Nói tóm lại tình-cảnh của họ Khổ lắm. Khổ là có người muốn làm việc để kiếm tiền học, nhưng cũng khó kiếm. Ngay trong hội Học-sanh Tổng-hội cũng có đặt ra một phòng đăng kiểm việc cho học-sanh làm, song thấy tình-thế cũng khó khăn lắm. Mới rồi Học-sanh phải nhờ các báo đăng lên báo một lời ai-cầu nghe rất thảm-thiết :

« Xin các ông các bà có việc gì như là dọn dẹp các việc, thì cho chúng tôi. Hay là làm bằng tay chân hay sức khỏe, thì cũng đợi ơn. »

Các báo

đồng - bào của họ cũng ở đó cả, cho nên lúc đói mà kêu còn có người thương ; anh em học-sanh ta tuy kêu nước Pháp là mẫu-quốc mặc lòng, nhưng mà vẫn là khác người khác giống, vậy có công-việc gì làm thì họ còn bao-dung cho họ trước, có miếng nào dư lắm thì mới đến mình. Ấy là cách vừa làm vừa học thì người mình không trông cậy được rồi, chỉ còn có trông cậy người trong nước giúp cho mà thôi.

Ấy vậy, việc cứu-cấp cho học-sanh là việc cần kíp cho ta ngày nay, ai cũng phải đem chút nhiệt-tâm vào, không còn chờ đợi đến bao giờ được nữa.

Lỗi tự đâu mà ra ?

Ở làng Đức-hòa trong Cholon mới rồi có xảy ra một vụ chồng đánh chết vợ, mà hai vợ chồng ấy xưa nay ăn ở với nhau rất là thuận vợ thuận chồng, có lẽ tát biển Đông cũng cạn Nguyên-nhơn có gì ở đâu ! Buổi sáng kia, người vợ dậy, ra cho heo ăn. Người chồng chạy lại la rầy, sao không săn sóc mấy đứa nhỏ trước, đã vội cho heo ăn, bộ heo là ông bà của mấy sao ? Người vợ giận lắm, đối đáp lại rằng : « Ông bà của mấy là heo, chứ không phải ông bà của tao. »

Rồi đó người chồng vác cây đánh người vợ tới chết.

Chuyện vậy thì lỗi tự đâu mà ra ?

Có người cho là vợ chồng ấy vô giáo-dục. Người chồng dạy vợ mà không biết lấy lời nghiêm nghĩa chánh, chưa chi đã nói động tới ông bà của vợ, như vậy là vô giáo-dục. Người vợ trả lời người chồng nóng nảy như vậy cũng là vô giáo-dục. Còn người chồng cầm cây đánh vợ tới chết, như vậy thiệt là quá tàn-nhân, cũng do sự vô giáo-dục mà ra.

.....

Một cuộc tra xét đ

Kẻ ăn-trộm

Điền-Tin

mất

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM

Ý-kiến của Phùng-ngọc-Tường đối với vấn-đề phụ-nữ

Phụ-nữ Tân-văn chỉ trưng cầu ý-kiến của các danh-nhơn trong nước mà thôi, chớ không trưng cầu ý-kiến của các danh-nhơn thế-giới, song coi trong báo Tàu, thấy Phùng-ngọc-Tường có diễn-thuyết về vấn-đề phụ-nữ hay lắm, cho nên trích dịch ra.

Phùng-ngọc-Tường là một danh-nhơn ở nước Tàu ngày nay, hiện đương sanh sự lòi thoi với Tưởng-giới-Thạch, nhưng xem thể của Phùng yếu, cho nên sắp phải từ chức đi ra ngoại quốc; chuyện ấy tưởng ai lưu tâm đến thời cuộc nước Tàu ngày nay đều biết cả.

Phùng-ngọc-Tường vốn có tiếng là một người rất là cần kiệm chất phác, mới rời ở tỉnh Hà-nam, khánh thành trường Nữ-tử Sư-phạm, Phùng có ra diễn-thuyết, được cử tọa hoan-nginh lắm. Phùng nói rằng :



«... Đàn bà con gái nước Tàu, thương phần sấp và dầu thơm hơn là thương chồng, yêu vàng ngọc và mọi đồ nữ-trang hơn là yêu nước. Nếu dúi hai lỗ tai ra để đeo bông, thì họ chịu liền, còn biểu họ nhổ ra một sợi tóc để tỏ lòng yêu nước thì họ vội vàng tránh xa mà chẳng dám làm. Ví dụ có ai đem cho họ dầu thơm và phần sấp mà lấy chồng của họ đi, thì họ cũng chịu; lại có ai đem cho họ vàng ngọc và một hộp xoàn để cho họ đeo, rồi thì mất nước họ cũng không có điều chi ân hận. Than ôi! đó là những cái lành xấu của đàn bà, từ rày sắp tới các em nên bỏ những phần sấp dầu thơm và mọi đồ vàng ngọc đeo ở người đi, thì mới xứng đáng là nữ học-sanh.

Tà, vốn là một nhà nữ-lữ giáo-dục, song chưa và 3 ngọc làm đáng cho mình bao giờ.

«... Đáng là nữ học-sanh.....»

«... Có học-sanh đến đây cười ở...»

Mừng Phụ-nữ Tùng-san

Ở Trung-kỳ là nơi đã từng sản ra nhiều nhà nữ-sĩ rất có tài, ngày nay lại thấy xuất hiện Phụ-nữ Tùng-san là một tập văn có giá trị.

Theo như lời bá-cáo của hội Nữ-công, mà Hội-trưởng là bà Đàm-Phương, thì tập này do cô Như-Mân biên tập.

Tôi tiếc không được biết cô. Song cái văn-tài và cá học-thức của cô làm cho tôi nhiệt-thành mà viết mấy hàng này, để giới-thiệu cho các chị em đọc-giả về tập sách quí hóa của cô.

Từ khi tôi viết bài *Lời tâm huyết tỏ với Đồng-bào* đăng ở Phụ-nữ Tân-văn số đầu, thì vì việc thai sản làm cho tôi phải tạm xa trường ngôn-luận mà tôi mới bước chơn vào. . . .

Đây lại là một cái dịp khiến cho tôi càng hiểu rằng Trong cái tình-tế bất-bình-đẳng của nam nữ hai giới đã dành là tại xã-hội phong tục một phần, mà cũng có Tạo vật một phần chớ chẳng không.

Các nhà bác-sĩ bên Âu-châu nghiên-cứu về sanh-lý-học đều đồng tình mà cho rằng : Cái óc của đàn-bà đã cằn nhẹ hơn óc của đàn-ông, mà cái máu của đàn-bà cũng ít bóng (globules) đỏ hơn máu của đàn-ông nữa. Lấy con mắt tầm thường của ta mà xem thì cũng biết cái thân thể của đàn-bà, tạo-vật đã nắn ra yếu hơn thân-thể đàn-ông. Thêm việc kinh nguyệt và việc thai sản, người đàn-bà càng thêm yếu nữa.

Tôi tưởng đó là những cái lẽ lớn, khiến cho đàn-bà ở trong xã hội kém địa-vị hơn đàn-ông, tức là những lẽ mà nhà lập ngôn nên nhớ trong trí mải.

Trừ các lẽ tự-nhiên ra, là lẽ mà chị em ta chẳng thể làm sao được, còn biết bao hũ-tục, biết bao nỗi bất-bình đã kể trong tập Phụ-nữ Tùng-san, đáng cho ta phải gia tâm mà bài-bác để mưu con đường hạnh-phúc cho nửa phần xã-hội. Đàn-bà đành là đàn-bà, nghĩa là có phận-sự của đàn-bà; nhưng mà xã-hội chẳng có thể vịn cái lẽ đàn-bà là yếu đuối mà đặt ra những cái luân-lý ích-kỹ, tức là những cái giây xiềng để trói buộc thêm cho chúng ta.

Ấy đó là cảm-tưởng của tôi, sau khi đọc tập Phụ-nữ Tùng-san, xin hiến chị em trong nước; mong rằng từ nay trong bạn nữ-giới, nhiều nhà xướng lên sự trước thoi lập ngôn chánh-đáng như cô Như-Mân.

Madame NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Si vous ne portez pas au dedans la source de la
c'est-à-dire la paix de la conscience
en vain vous les cherche-

MAXILLON

Các danh-nhơn trong nước đối với vấn-đề phụ-nữ

Cuộc trưng cầu ý-kiến của PHỤ-NỮ TÂN-VĂN

Bài trả lời của ông Phạm Quỳnh

(tiếp theo và hết)

Tuyệt-nương nghị-luận thăm một mình như thế ở trước bóng trăng, không khác gì nhà triết-học đang dần thuyết-lý. Đương tán dương cái công-đức của người đàn bà trong gia-đình, sự nhớ ra mới biết rằng mình mới là cô con gái hai mươi tuổi, đã có gia-thất đầu mà biết chuyện gia-đình, bấy lâu nay còn mới coi việc nhà hộ cho cha mẹ mà thôi. Nhân đó mà cái dây từ-tưởng của cô đương căng thẳng, bỗng rối trùng lại. Cô cúi mặt xuống ra dáng hờu-sở-tư. Từ nãy đến giờ còn nói chuyện nghĩa-lý giữa đời thì hùng-biện cao-đàm lắm; đến việc thiết-thân nay mai thì ngẫu-ngờ ngờ-ngẩn như không biết nghĩ thế nào. Thân gái như hạt mưa sa, nay mai đây mình sẽ sa vào chốn nào? Sa vào chốn thanh-thời, hay sa vào nơi bùn-lầy? Muốn lập nên gia-đình, muốn mưu việc xã-hội, phải tựa vào một người. Người ấy sẽ là ai? Chắc trong bụng cô cũng đã nhiều khi tưởng-tượng một người chồng thế nào là xứng đáng rồi. Nhưng xét quanh mình chưa thấy trai nào được hết như kẻ « ý-trung-nhân » đó.

« Đã hai ba năm nay, biết bao nhiêu món hỏi, mà cô chẳng bằng lòng món nào, vì toàn là công-tử bột, công-tử giấy, công-tử lòng công cả. Lấy con mắt một người con gái dạ cả tri cao, hoài-bảo to-tát như cô, mà xét bọn thanh-niên nam-tử nước nhà, không thể sao mà lạc-quan cho được. Thậm chí có đã phải tự-cam rằng miễn không phải là người hư, còn tư-cách đầu chưa được hoàn-toàn, sau này ăn ở với nhau sẽ sửa lần cũng được. Cô nghĩ thế là cô đã tự-tín rằng có đủ tài đủ sức cảm-hóa được chồng vậy.

« Sau có cậu tú mới tốt-nghiệp trường trung-học, người tư-chất thông-minh, tư-tưởng hào-mại, quan phủ bằng lòng gả, cô cũng ưng ý ngay. Cứ thật ra thì cậu này tuy có tài có chí thật, nhưng theo học tây từ thuở nhỏ, cách cũ-chỉ có ý đường-đột, không có cái vẻ thuần-túy con nhà Nam-Việt. Còn đến những điều quốc-tục quốc-túy, xem ra cũng khi mờ-hồ. Tình ý như cô, không phải là không nhận thấy những sự khuyết-diểm đó, nhưng cho là khuyết-diểm có thể bổ-cứu được, mà tự-ngu-

cho chồng đi học. Cậu định chuyên-môn về Y-học, phải năm năm mới tốt-nghiệp được.

« Năm năm giữ cô-phòng, một lòng thờ-phụng cha mẹ chồng, trông nom cho các em chồng, lại săn-sóc cả việc nhà mình, hoạt-động luôn luôn, cho người nổi nhớ buồn. Mỗi chuyến tàu, viết thư cho chồng, tuyệt-nhiên không có những giọng sầu-thăm biệt-ly gì cả, chỉ những lời miễn-lệ khuyến-khích, thĩnh-thoảng mới có một chút ngậm ngùi để tỏ tấm lòng tưởng nhớ.

« Hết năm năm tốt-nghiệp về, nghiêm-nhiên một ông Y-khoa bác-sĩ, mở một phòng thăm bệnh ở giữa thành-phố, khách ngày một đông, tiếng nổi khắp nhà quê kể chợ. Tuyệt-nương bấy giờ mới nghĩ thi-bành cái chí bình-sanh, muốn lấy tài-tri một người đàn-bà hoán-cải phong-tục cả một xã-hội. Trước hết gây ra một chốn gia-đình có thể làm gương cho các gia-đình trong nước. Rồi chủ-trương các cuộc từ-thiện cứu-tế trong xã-hội, như cuộc bảo-anh, bảo-cô, sở hộ-sanh, trị-bệnh, v. v... Sau đặt ra ở nhà riêng một hội « sa-lông » để tiếp các bậc danh-sĩ đương-thời, như các sa-lông ở nước Pháp về thế-kỷ thứ 17 và 18. Bác-sĩ rồi ra làm nghị-viên, giao-thiệp mỗi ngày một rộng. Bao nhiêu những bậc danh-nhân lãnh-tư trong các giới đều đi lại ở nhà. Sa-lông của bà Bác-sĩ Bùi không mấy lâu nổi tiếng là nơi « phong-nhả chi lâm-tâu », mà bà nghiêm-nhiên thành một bà chúa phong-nhả ở Bắc-thành. Mỗi tuần-lễ tiếp khách hai lần, những nhà chánh-trị, nhà văn-học, nhà làm sách, làm báo, thường đến nghị-luận về việc nước việc đời, phu-nhân lấy cái trí linh-lợi hoạt-bát, lấy cái tài lịch-thiệp khôn-ngoa, lại lấy một lòng rất nhiệt-thành về giống nòi, về tổ-quốc mà động mọi người, cảm-hóa hết thấy. Không những đương-thời họp tập ở nhà phu-nhân, mà người Á-đông muốn biết cách phong-nhã cũng thường xin vào tiếp mặt phu-nhân sau chếp rằng trong cuộc tiến-hóa

thứ 20, bà b... nhà, nghĩa là nhà gia-vị và ấy.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM

MỸ NGHỆ BẮC

Khách rõ...
Quốc-phái...
là khinh...
Đoạt...
mọi...
cô...
sống...
rue d'Espégné...
Kế...
Xã...

giờ, có thể gây được hạng đàn-bà như thế không? Tôi lấy làm hoài-nghi lắm. Nhơn đây tôi xin bày một cái ý kiến riêng của tôi đã dự bàn trong một bài luận về sự giáo-dục đàn-bà con gái từ năm xưa.

« Tôi có bàn nên lập một trường học riêng cho bậc khuê-các ở nước ta. Gọi là trường học mà không phải là trường học, vì đàn-bà con gái bậc thượng-lưu không cần gì văn-bằng tốt-nghiệp, không cần gì thi-cử văn-bài, chỉ cần mở-mang tri-tuệ, khái-phát tâm-hồn mà đoàn-luyện lấy cái tư-cách phong-nhã ở đời. Cho nên đặt tên là *Phong-nhã học-viện*, có ý bắt-chước như nhà *Université des Annales* ở bên Pháp. Trường này của một bà nữ-sĩ tên là *Yvonne Sarcey* lập ra, mỗi năm mời những danh-sĩ trong nước đến diễn-thuyết về các vấn-đề lịch-sử, văn-học, giáo-dục, mỹ-thuật, mà diễn riêng cho bậc khuê-các thành *Paris* đến nghe. Cứ đầu năm đặt một cái chương-trình sẵn, cả thầy ba bốn mươi phiên diễn-thuyết về các khoa, đem công-bố ra, bà nào có nào biên tên và nộp tiền trước thì cứ đúng ngày giờ đến nghe như người đi học vậy. Không có hạn học hạn tuổi gì cả, nhưng ai theo tất cũng theo ít ra là một năm, vì phải trả tiền một năm trước, như người mua *Tân-văn Tập-chí* vậy. Trường này thanh-bành lắm, vì các ông thầy đến giảng toàn là những tay hàn-lâm học-sĩ có tiếng một thời, và người nghe toàn là những bậc thượng-lưu khuê-các ở kinh-đó.

« Theo như ý tôi thì trường *Phong-nhã học-viện* của ta có thể châm-chước theo như cách-thức trường *Annales* đó, nhưng phải đặt ra ba ban; một ban *dự-bị* để dạy qua-loa về các món phổ-thông, vì đàn bà con gái ta phần nhiều còn chưa phổ-thông giáo-dục thì chưa đủ tư-cách nghe giảng cho có ích-lợi được, một ban *giảng nghĩa*, là phần cốt-yếu, thì cũng làm lối diễn-thuyết đặt chương-trình sẵn mỗi năm như trường *Annales*; và một ban *thiết-hành*, có

lớp dạy nữ-công, như vá-may, thêu-thùa, kết hoa, làm bánh, v.v.; lớp âm-nhạc dạy đàn-ca; lớp gia-chánh dạy về cách quản-lý trong nhà, v.v...

« Ấy đã lâu nay tôi vẫn mơ-tưởng một trường cao-đẳng cho bậc khuê-các như thế; cái mộng đó có bao giờ thành được không? Tôi không dám chắc, nhưng thiết hết lòng mong-mỏi vậy.

« Dù thiết-hành được, dù chẳng thiết-hành được, cũng là một câu chuyện bàn chơi để cống-hiến các nhà để tâm về vấn-đề phụ-nữ. Vấn-đề này ở nước ta tuy chưa xuất-hiện ra một cách kịch-liệt như ở các nước, nhưng kẻ thức-giả cũng phải lưu-ý đến, vì sớm trưa tất có ngày phải giải-quyết, và giải-quyết ra thế nào thật có quan-hệ một phần to đến vận-mạng nước nhà vậy. »

*
*
*

Đó là lời tôi diễn-thuyết từ năm 1924, mà bài luận của tôi về sự giáo-dục đàn bà con gái cũng đã in trong *Nam-Phong tạp-chí* từ năm 1917.

Tuy từ đó đến nay cái phong-trào nữ-lưu đã thấy nhóm lên ở trong nước (như Trung-kỳ có lập hội Nữ-công), nhưng mấy cái ý kiến thô-thiển của tôi vừa thuật lại trên kia tưởng cũng chưa phải là đã cũ vậy.

Nay nhân báo *Phụ-nữ Tân-văn* ra đời, tôi lại đem ra bàn góp mấy câu đó, mong rằng cái mộng-tưởng của tôi về mười năm trước có lẽ nhờ một cái cơ-quan ngôn-luận có giá-trị mà sẽ sắp đến ngày thiết-hành được chẳng.

Tôi hi-vọng như thế, và thành thực chúc mừng cho báo *Phụ-nữ Tân-văn* được trường-cửu phát-dạt để theo đuổi cái mục-dịch rất hay của nhà sáng-lập đã tuyên-bố trong lời phi-lộ vậy.

Phạm-Quỳnh

Sữa trị, Điểm trang, Săn sóc

GIÁ TÍNH NHE

Các thứ thuốc dôi phân
crèmes, nước thơm. Chỉ
cho những cách giữ-gìn.

Quý-vi! đến đây mua sắm.

Ông Phạm Quỳnh

Ông Phạm Quỳnh, chủ báo *Nam-Phong* ở Hanoi, là một người có công to trong sự chỉnh-dốn cái nền quốc-văn ở nước ta ngày nay.

Ông là một người trước nhưt đã diễn-dịch các thứ sách triết-học có tiếng trong văn Pháp ra quốc-âm, làm cho kẻ thượng-lưu trong nước hâm-mộ văn-chương Pháp và có hy vọng lớn về quốc-văn. Thật trước ông, ở nước ta đã từng có nhiều nhà đã làm cái việc phiên dịch ấy, song làm thật có công và kết-quả rộng lớn, thì là từ khi *Nam-Phong* ra đời.

Báo *Nam-Phong* là một thứ văn vừa mới, vừa hợp
với tiếng ta, vừa hợp với cái củ-pháp văn
n màn cho kẻ thượng-lưu muốn học



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIÊT-NAM

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIÊT-NAM

o-văn thi

MAXILLON

VIỆT-NAM PHỤ-NỮ' LIỆT-TRUYỆN

Mẹ Ông NGUYỄN-CAO

(Điều song-thất lục bát)

Bài vận-văn này tụng-dương chuyện bà mẹ ông Nguyễn-Cao. Ông người Bắc-kỳ, ở đời Tự-dức, đậu thủ-khoa, làm quan đến Bô-Chánh. Sau khi triều-dinh Huế hoà với nước Pháp, ông phải giải chức về nhà. Có người cáo ông toan khởi-nghĩa, ông bị đòi đến trước mặt các quan Tây. Các quan đãi ông tử-tế, pha rượu mời uống. Song ông tức giận quá, bèn vớ ly rượu đập bể, lấy mảnh chai mổ bụng mình, ruột đổ ra cả đồng. Liền có thầy thuốc tây đến băng bó cho; nhưng ông quyết không sống, lại cắn lưỡi mà chết. Bấy giờ có người khóc ông bằng một bài thơ, có câu rằng: Thệ tâm thiên-địa lưu trường xích; thiết xỉ giang-sơn thổ thiết liêng. — Còn chuyện bà mẹ ông, xem trong bài đủ rõ. Chỉ nói thêm rằng tên Lý-trưởng ấy khi đó bị người ta trói lại giải quan, sau mang án tửm-quyết.

Ông Nguyễn-Cao, nhà nho đất Bắc,
Chết, để gương nghĩa-liệt cho ta;
Con hiền, mẹ thánh để ra,
Nam-mô ! xin kể chuyện bà-thân ông :
Cụ-bà vốn con giòng thi-lễ ;
Lấy chồng vừa mới đẻ một trai,
Phu-quân nhuốm bệnh qua đời ;
Bấy giờ bà trạc đôi mươi tuổi ngoài.
Thân góa-bụa, con người nhan-sắc,
Thêm cảnh nhà bần-bạc đơn-cô,
Xưa nay những lũ hung-đồ
Thị hùng quen thói đâm-ô là thường :
Tên lý-trưởng ở làng bên cạnh,
Những toan dùng sức mạnh bẻ hoa ;
Lừa khi bà ở nhà ra,
Đón đường bóp vú, giăng-ca ngổ lời,
Rằng : « Hãy lấy ta đây thì khá ;
« Không, đồ nàng ở góa cho yên !
« Là người, có phải là tiên ?
« Dầu tiên đi nữa, có tiền cũng mua ! »
Bà riêng nghĩ : mình thua trăm lẻ,
Yếu mà toan chống khỏe được sao ?
Cười cười nói nói ngọt-ngào,
Xia chờ mẩn khó, sẽ trao tơ hồng.
Về, bà cứ như không một mực,
Đêm ngày lo chăm-chút nuôi con.
Nuôi con cho trọng, cho khôn,
Rồi ta thăm máu mà chọn cái thù !
Lòng căm tức mấy thu ôm đợi,
Thằng bé Cao vừa mới lên mười,
Nhìn con, như cái hoa tươi !
Nhìn mình, khó nổi ở đời với con !
Bên chú Lý bôn-chôn giục mãi,
Tang mẩn rồi, sao phải đợi mong ?
Bên bà, vừa có tin thông :

LAM: Hẹn ngày sắm lễ cúng chồng một d'ên
thầy Lý, làng trên, ...

Bán đủ đồ đạc trong việc trồng rừng

Đồ nghề về việc chụp hình — Dầu thơm đủ thứ

Làm Đại-lý cho hãng "KODAK"

Xóm làng dữ mặt tây đông,
Ai coi mục góa tế chồng thì coi.
Bà lạy, rồi hẳn hoi đứng giữa,
Thông dong mà kẻ thừa đầu đuôi,
Rằng : « Từ nó phạm đến tôi,
« Tắm lòng tử nhục chẳng nguôi bao giờ.
« Hiềm vì chút con thơ, thơ quá,
« Phải giả nợ, nấn ná qua ngày,
« Sống thừa còn đến hôm nay,
« Liều thân tử tử tắm lòng này với ai !
— Bà vừa nói chỉ ngay chú Lý : —
« Nó là thằng ỷ thế hành hung »
Trong cơn kẻ lẽ ung dung.
Cầm dao cắt vú liệng tung giữa nhà !
Trăm con mắt đổ hoa đom-đóm,
Lưỡi thọt vô, răng cộp cộp hàm,
Ai đời có gái phi phạm !
Chết oanb, chết liệt, chết làm cho kinh,
Làm cho khiếp mấy anh nam-tử !
Giật nảy mình, ngã ngửa người ra !
Kẻ chi trong đám quần thoa,
Lạy bà ! đời có một bà mà thôi !
Mẹ đã thế con rồi cũng thế,
Ông Nguyễn-Cao, tiếng đề ngàn thu :

.....
.....
.....
.....
.....

CHƯƠNG-DÀN.

(1) Nhà, nghĩa là nhà ấy, nhà bà ấy.

MỸ NGHỆ BẮC

ngôi lăm. Song, chề... khách rõ. Lúc này bọn
buộc phải như vậy, thời thời salon, mặt nu, mặt da,
là khinh, không kể đến phần s, gỗ, cần chạm rất đẹp.
Do cái quan-niệm... cu lạ. Đồ thêu màu v. v.
mây di nữa, có nghĩa... tiền rất mang ơn !
có quyền-lợi bằng... ĐỨC-LỢI
xứng-đáng với nghĩa-vụ. rue d'Espagne — SAIGON
Kể đình Xá-Tây
(còn)

..... Theo tục ngữ phong-dao

XÉT VỀ SỰ SANH-HOẠT CỦA PHỤ-NỮ NƯỚC TA

(Tiếp theo số 5 của P. N. T. V.)

1. — Cái quan-niệm chung của xã-hội đối với phụ-nữ

Theo các nhà xã-hội-học đã khảo cứu về cái trạng-thái xã-hội đời thượng-cổ thì lúc bấy giờ cái quyền trong gia-đình là thuộc về đàn-bà, về người làm mẹ, gọi là « mẫu-quyền gia-đình » ; trải qua một thời-đại khá lâu, rồi cái quyền ấy mới thuộc về đàn ông, về người làm cha, gọi là « phụ-quyền gia-đình », tức như lối gia-đình hiện có ở nước ta.

Ngày nay các học-giả nước Tàu đã lấy nhiều chứng cứ trong lịch-sử nước mình làm chứng cho lời ấy là thật. Trong những chứng-cớ ấy có điều này là mạnh hơn hết. Người đời thượng-cổ để ra chỉ biết có mẹ mà thôi, nên theo họ mẹ. Nghiệm như chữ *Tánh* (姓) là họ, thì ghép chữ *Nữ* (女) với chữ *Sanh* (生) nghĩa là *Nữ sanh vi tánh* (女生爲姓), thì đủ biết. Mà thật vậy, bao nhiêu những họ có tiếng đời thượng-cổ thì cái chữ nó đều có chữ *Nữ* (女) đứng một bên, như họ *Dao* (姚), họ *Tỉ* (姒), họ *Cơ* (姬), họ *Khương* (姜), họ *Nuy* (媯), họ *Vân* (妘), họ *Cật* (姁) vân vân.

Cái xã-hội đời thượng-cổ là xã-hội thuộc về mẫu-quyền, sự đó đã hiển-nhiên rồi, không thể cãi-chối được. Song tại làm sao mà về sau phụ-quyền lại thay cho mẫu-quyền, và sự trải-qua trong cuộc thay-đổi ấy thế nào, lịch-sử không đủ tài-liệu mà khảo-cứu, nên các nhà xã-hội-học cũng đề chừng mà nói mỗi người một khác, phần vân không nhứt định.

Trên đó là cái công-lệ cho sự phát-triển của một xã-hội, đã do các nhà xã-hội-học tìm ra ; bất-kỳ xã-hội nào, dân-tộc nào, không thể thoát khỏi cái công-lệ ấy.

Nước ta, về đời thượng-cổ, không có sách-vở gì đủ làm chứng-cứ ; song, theo cái công lệ trên đó thì chắc cũng đã trải qua một thời-kỳ mẫu-quyền dài bao nhiêu năm rồi mới đến cái chế độ phụ quyền.

Tôi suy-nguyên ra như vậy để cho biết rằng những cái thuyết « nam tôn nữ ty », cái thói « trọng nam khinh nữ » là do về sau đàn ông ý mạnh ăn-biếp đàn-bà mà bày đặt ra, chứ vốn không phải là luật. Thời xưa, lúc ban đầu cũng không hề nh

Sự khinh-miệt đàn-bà, thời-đại, do những người đời hiện đó bày ra. Thánh-hiền ca thán đàn-bà càng bị áp-chế chun. Những cái lễ-giao bất-bình-dẫn

đây được ; ta chỉ xem cái thái-độ của thánh-hiền đối với đàn-bà thì đủ biết. Không-từ nói rằng : « Chỉ có đàn-bà con gái và kẻ tiểu-nhân là khó nuôi ; hễ gần chúng nó thì chúng nó vô lễ ; hễ xa chúng nó thì chúng nó oán. » Mạnh tử cũng cho sự chịu-lòn luồn-cuối là « cái đạo của thiếp phụ » . Như vậy, đem đàn-bà mà kẻ làm một loạt với tiểu-nhân, cho cái phận đàn-bà là phải chịu lòn luồn-cuối thì thật là khinh-miệt họ quá thể.

Tôi phải lấy làm lạ, sao thánh-hiền đã dạy người ta ở có hiếu với mẹ, ở có nghĩa với vợ, mà lại đi khinh đàn-bà. Nhè những người mình vẫn khinh mà ở cho có nghĩa với hiếu thì ở làm sao được ?

Xã hội ta về đời cổ-hĩ, thời thì đành không biết được, chứ còn hơn ngàn năm nay, từ ngày học theo đạo Khổng Mạnh, ở dưới lễ-giao thánh-hiền, thì cái quan-niệm chung của mọi người đối với đàn-bà là vậy đó, rau nào sâu ấy không cần phải nói.

Để ra mà thấy là con gái một cái, thì đã khinh đứt d rồi, cho nên :

Con gái trở vô-lừa ra ;
Nữ-sanh ngoại-hương ;

Một thứ CRÈME

Dùng ban ngày, làm cho da mặt được trắng trẻo, mịn-màn và không trôi phấn.

Một thứ CRÈME

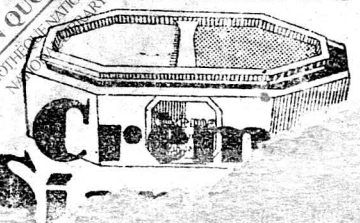
Dùng ban đêm, làm cho da mặt sạch sẽ và tươi sáng lại.

Hai thứ CRÈME này đựng chung trong một thò sành có hai ngăn ; đây là cái nguyên chất tuýt, là thứ



Une Crème de Jour qui embellit et fait tenir la poudre

Une Crème de Nuit qui nettoie et reconstitue l'épiderme



dầu là con thì cũng yêu cũng thương, song kể thì không kể, coi hẳn nó là ngoài vòng cốt-nhục của mình, vậy nên lại có lời rằng :

Con gái là ngoại căn-câu.

Đã là con gái thôi thì không được học, không được chịu một thứ giáo-dục với con trai. Tuy đã biết rằng «*Dưỡng nam bất giáo như dưỡng lư, dưỡng nữ bất giáo như dưỡng trư*» nhưng cách giáo-nữ của người mình dễ-dàng lắm, sơ-sài lắm, dạy đến mực này là cùng :

Con ơi nghe mẹ lời này : học buôn học bán cho tày người ta. Con đừng học thói chua-ngoa, siêng ghét bỏ, người ta chê cười. Dầu no dầu đói cho tươi, khoan ăn bớt ngũ, liệu bài lo-toan. Phòng khi đóng góp việc làng, đồng tiền bát gạo, lo toàn cho chồng. Trước là đắc nghĩa cùng chồng, sau là họ-mạc cũng không chê cười. Con ơi nghe mẹ lời này!

Đó, dạy con gái là dạy làm vậy đó. Dạy phải chịu họ-mạc, phải làm đầy tớ cho chồng. Còn ngoài ra, tri-thức của một con người ở đời phải thế nào, thì không hề dạy đến. Vì cơ không dạy ấy làm cho đàn-bà trở nên ngu-dốt, rồi xã-hội lại theo mà cười-chê, theo mà biếm-nhê :

Đàn-bà dãi không khỏi ngọn cỏ ;

Phụ-nhân nan hóa ;

Ai trông thấy ma, biết đàn-bà ăn bớt ;

Đàn-bà rúc không khỏi ba ông táo ;

Đàn-bà yếu chơn mềm tay, làm ăn chẳng đặng, lại hay nỏ mồm.

Tuy vậy, có phải hết thấy đàn-bà đều là ngu dốt dẫu. Tự-

trung có lẫn người dẫu không được học mặc lòng, cũng có tài có đức, chẳng kém gì đàn-ông. Nhưng mà thắm thay! người ta không thèm đếm xỉa đến, dẫu giỏi trở trời cũng trời kệ, bởi vì

Khôn-ngoaan cũng thế đàn-bà,

dẫu rằng vụng -dại cũng là đàn-ông.

kia mà!

Đàn-ông như nước, rửa ai nấy sạch.

Đã là đàn-ông thì như là có cái quyền vô-thượng và có cả cái tài thần-thông biến-hóa nữa! Rửa ai nấy sạch, chữ «*ai*» đó là chỉ đàn-bà. Cho nên đàn-bà không cần cho học cũng phải, vì nghĩ rằng nếu có bởi sự ngu-dốt mà sanh ra điều dở-nhóp gì đi nữa, thì đã có đàn-ông rửa cho.

Bởi vậy người ta đã định cho số phận của phụ-nữ là phải chịu sút và không được tự-chủ :

Con gái thì ăn xó bếp, chắt găm chạn ;

Con gái mười hai bến nước, bến trong thì nhờ, bến dơ thì chịu ;

Đàn-bà như hột mưa sa ;

hột vào gác tía, hột ra ngoài đồng.

Chính người đàn-bà cũng tự-nhận lấy cái số-phận mình là thế, mà chỉ than-van thôi, không dám trách móc ai:

Thân em như hột mưa dào, hột sa đáy giếng, hột vào vườn hoa.

Cho đến chia gia-tài, theo thói thường, con gái cũng phải chịu phần ít, mà sự làm-ăn lại là vất-vã hơn con trai:

Sao ba đã đứng ngang dẫu, em còn ở mãi làm giàu cho cha. Giàu thì chia bảy chia ba, phận em là gái, được là bao nhiêu!

Đàn-bà dẫu có tài-trí khôn-ngoaan mà muốn lo đến việc nước nữa cũng chẳng ai cho lo, muốn dự đến quốc-sự nữa cũng chẳng ai cho dự :

Thánh đồ đã có chúa xây ; can gì gái góa lo ngày lo đêm?

Con mắt của mọi người xem đàn-bà là như vậy, cho nên đàn-bà đối với xã-hội dường như không quan-hệ gì lắm, có cũng được mà không cũng được, thậm chí chết đi bao nhiêu đàn-bà cũng không tổn-hại gì cho gia-đình cho xã-hội cả, người ta diêm-nhiên như không mà nói rằng :

Bà chết thì khách đầy nhà; ông chết thì cỏ gà đầy sân!

Nói tóm lại, cái quan-niệm chung của xã-hội ta đối với phụ-nữ là như thế, là khinh-dễ đàn-bà, coi đàn-bà chẳng ra chi. Mà cái quan-niệm ấy là do chế-độ của xã-hội, lễ-giao của thánh-hiền mà ra vậy.

Ấy thế nhưng, theo sự thiệt, đàn-bà có phải là đáng khinh dẫu, có phải là đáng coi như không có dẫu : đọc mấy chương sau này, thì sẽ thấy cái nghĩa-vụ của họ là nặng-nề lắm, cái công-lao của họ đối với xã-hội là đáng khen-ngợi lắm. Song, chế-độ đã bày ra như vậy, lễ-giao đã buộc phải như vậy, thôi thì xã-hội cứ hể thấy đàn-bà là khinh, không kể đến phần sự thiệt nữa.

Do cái quan-niệm ấy, đàn-bà dẫu có công-lao mấy đi nữa, có nghĩa-vụ gì đi nữa, cũng không có quyền-lợi bằng đàn-ông, và cũng không xứng-đáng với nghĩa-vụ.

(còn nữa)

Thượng Đảng Dược Phòng

SOLIRÈNE

Ở ngang nhà hát tây

PHÒNG RIÊNG ĐỂ THỬ NGHỆ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BẢO CHÈ SẮNG

TRỪ CÁC VỊ THUỐC — ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÀNH ĐẶT-ĐỂ PHÒNG HÓA HỌC

CÓ BÁN ĐỦ ĐỒ KHÍ NGHỆ VỀ VIỆC MỔ XẼ
ĐỒ ĐỂ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẬT DÙNG

SỞ RIÊNG ĐỂ CHẾ THUỐC THEO TOA QUAN THẦY LÚC
GẤP RÚT TRONG BUỔI TRƯA VÀ NỬA ĐÊM KHUYA KHOẮT

Bán thuốc trong Lục-tính không tính tiền gởi

LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bán đủ đồ dùng trong việc trồng răng

Đồ nghệ về việc chụp hình — Dầu thơm đủ thứ

Làm Đại-lý cho hãng "KODAK"

VĂN-UYÊN

Thơ cụ Nguyễn-công Trứ

Nhơn tình thể-thái

Thể-thái hơn-tình gồm chết thay !
 Lạt nồng trông chiếc túi voi đầy.
 Hề không điều lợi khôn thành đại,
 Đã có đồng tiền dễ cũng hay ;
 Khôn khéo chẳng qua ba tác lười,
 Hẳn hời không hết một bàn tay.
 Suy ra cho kỷ chi hơn nữa ?
 Bạc quá vôi mà mỏng quá mây.

Muộn thành-đạt.

Cảnh muộn đi về nghĩ cũng rầu !
 Trông gương mà thẹn với hàm râu.
 Có từng gian-hiềm mình càng tri,
 Song lắm phong-trần lụy cũng sâu.
 Năm ấy đã qua thời chẳng lại,
 Giống kia có muộn mới còn lâu.
 Khi vui điều cột mà chơi vơi,
 Tuổi-tác ngân-này đã chịu đau.

Trách tình-nhơn.

Đứng núi này trông núi nọ cao ;
 Nhơn-tình ơ-hở biết làm sao ?
 Nghĩ mình chưa phải tình Kim-Trọng,
 Mà đó đã mang nợ Túy-kiều.
 Non nước nước non ngao ngán nỗi,
 Cỏ hoa hoa cỏ ngân ngơ chiều.
 Vườn hoa kia để ai rong rã,
 Ong bướm xông pha đáng cũng nhiều.

Chí-khí anh-hùng.

(Bài hát ả đào)

Vòng trời đất dọc ngang ngang dọc,
 Nợ tang bồng vay trả trả vay.
 Chí làm trai nam bắc đông tây,
 Cho phĩ sức vẫy vùng trong bốn bể.
*Nhơn sanh thể thương thù vô nghĩ,
 Lưu đắc đan-lâm chiếu hân-thanh (1)*
 Đã chắc ai rằng nhục rằng vinh,
 Mấy kẻ anh-hùng thời vị ngộ.
 Cũng có lúc mây tuôn sóng vỗ,

(1) Người đời ai lại chẳng có nghề, mỗi người đều có một nghề, nên làm sao cho tác lòng son của mình được ghi vào sử-sách.

Quyết ra tay buồm lái trận cuồng-phong.
 Chỉ những toan xẻ núi lấp sông.
 Làm nên đứng anh-hùng đầu đầy tỏ.
 Đường mây rộng thênh thang cũ bộ,
 Nợ tang-bồng trang trắng vô tay reo.
 Thanh-thời thơ tập rượu bầu.

Kim thi tuyên-lục

Vịnh cảnh Long-hải

Qua chơi Long-hải đã nhiều phen ;
 Cỏ đón hoa đưa khách vẫn quen.
 Tắm mát nguồn khơi như thoát tục,
 Trèo cao gió thoảng giập cơn phiền.
 Kia đèn cửa biển thờ Long-nữ,
 Nợ mả dầu non táng cốt tiên.
 Tiêu-tử ngư-gia coi hơn hở ;
 Chuyện đời mặc kẻ đảo cùng điên.

Madame TĂNG-KHÁNH-LONG

Nhớ bạn

Nhớ bạn trông mong cây nhắn lời (1)
 Vắng ta chắc bạn mệt hao hơi.
 Đã rơi lệ khóc non cùng nước,
 Lại bạn lòng lo thợ với thầy.
 Bài vở hằng ngày xem mỗi mắt ;
 Thơ từ đôi bữa viết đau tay.
 Xa nhau ta lại thương nhau lắm.
 Hợp sức rồi ta rõ mặt mây.

Vô đề

Phật trời đã thấu dạ người ngay,
 Chánh ý bao giờ lại đổi thay ?
 Kẻ thế bất-lương vu tội nọ ;
 Hoàng-thiên hữu nhãn thấu lòng này.
 Thân dầu tan nát ra tro bụi ;
 Máu vẫn trong ngần với nước mây.
 Ai biết ? Ai không ? Ai đã biết !
 Vắn tâm chẳng thẹn thế là khuây

HÀ-TRÌ

(1) Bạn nhắn Hà Tri mau trở vào.

APOLLINARIS là một thứ nước suối tốt nhất
 để uống khi dùng bữa.

Đồng hồ, Tủ sắt và Máy may

Đó là 3 giải thưởng về cuộc thi « Văn Thai Toán » của Phụ-nữ Tân-văn tổ-chức. Ba giải thưởng này hiện nay đã có bày tại hàng buôn Nguyễn-đức-Nhuận ở chợ-củ Saigon. Theo thể lệ thì đến 30 Juin này là hết hạn thu bài đáp, đến ngày 10 Juillet thì chấm và phát thưởng, ngày chấm cuộc thi này sẽ mời ít bạn đồng nghiệp, ít nhà thân-hào và các bạn độc-giả đến chứng kiến cho. Bồn-báo sắp đặt một cách rất công bình, để coi rồi đây tủ sắt đồng hồ sẽ về ai ?

Câu hỏi của P. N. T. V.

Kiều nên khen hay nên chê?

Bài đáp thứ 5

Nàng Kiều là một người cũng buồn, cũng vui, cũng giận, cũng tức, cũng ghét, cũng thương, như mọi người, nhưng cái tài sắc của nàng, khách hồng-quần cũng phải chịu nhượng bộ, thứ nhất, là đương buổi đào tơ, sen ngó, nguyệt thẹn, hoa ghen, chim sa cá lặn.

Một người con gái, đã gồm cả sắc-tài, lại là con nhà trăm anh, đáng lẽ tấm gương trong không có chút bụi trần nào bám vào mới phải, cơ sao gái tơ mà đã ngửa nghề, mới gặp trai mà đã non thề biển hẹn, đến nỗi phải « xăm xăm bằng lối vương khuya một mình ». Thế mà cũng « thói nhà băng tuyết ! » Thế mà cũng « ra tuồng trên bệ trong dàu, thì con người ấy ai cầu làm chi ! » Ai cầu làm chi thiệt, nhan sắc đã tuyết với, lại có học thức, đáng lẽ phải giữ phẩm giá cho cha ông, cơ sao lại thừa dịp cha mẹ đi vắng, lên sang nhà trai mà trò chuyện đêm khuya thanh vắng, cô có học thức há lại không hiểu câu « Nữ đạo nam phòng » sao ? Đó là một điều đáng chê. Đến hồi thứ hai, gặp cơn gia-biến, việc chi đến nỗi phải bán mình. Bán mình mới chuộc được tội cha hay sao ? Vì ông quan bất lương, bọn nha-lại tàn ác, nên nhà họ Vương phải tan nát, thì cái bần phận của cô nên kêu oan trước cửa công, nên dâng thơ cho vua, họa may vua cảm động mà đem lòng bao dung cho, chẳng hay hơn sao ? Thật là : « dâng thơ đã thẹn Đê-Oanh » Đó là hai điều đáng chê.

Đến hồi thứ ba, trót đã lỡ chân, đương « phong gấm rủ là » lại ra thân « hoa trôi bèo dạt, thoát mua về, thoát bán đi, mặt dạn, mày dày, ong qua bướm lại, rõ là tuồng liêu chán hoa chê » Sao khi ở với Tú-bà lại không chờ « tìm nơi xứng đáng làm con cái nhà » lại có ý trốn đi. Đó là ba điều đáng chê.

Đến hồi thứ tư, gặp Từ-Hải là người « dọc ngang nào biết trên đầu có ai », trong đời Kiều tưởng lúc đó là lúc người hờn hã giận hơn cả, tưởng như đương đứng trong đám sa-mù năm dặm hồng thấy ánh sáng vùng thái-dương ! Nhưng Kiều dẫu khôn ngoan đến đâu, cũng chưa thoát khỏi « nữ nhi thường tình », Kiều còn muốn về cố hương, còn muốn giữ ngôi mạng-phụ, nên mới xui Từ về hàng. Xui Từ về hàng, là không phải Kiều có ý hại Từ, chẳng qua bị lừa Hồ-tôn-Hiến đó thôi. Vì Kiều mà Từ chết, chết một cách thê thảm, đau đớn, thì Kiều nên đối với kẻ cùng chẵn cùng gối thế nào ? Nên chết trước mặt Hồ để cho y biết, vì giết chồng mà chết, vì lầm lỗi mà chết, có hay không ? Nỡ nào đem mày mặt trước người thù mà vận dàu, mà hầu rượu, có ô-danh cho nàng không ? Đó là bốn điều đáng chê.

Sau bị gán cho Thở-quan, rồi mới trăm mình xuống Tiền-dương, bây giờ chết làm gì, đã muộn rồi, đã nhục rồi. Đến hồi cuối cùng, đã đem thân gối am mây, dẫu có về nữa, thì cũng này mẹ này cha, một nhà sum hiệp, « đã tu tu trót qua thì thì thôi », sao lại, đem cánh hoa

tàn tặng người nước non ? Đã nói : « Từ đây khép cửa phòng thu, không tu thì cũng như tu mới là » sao lại còn « Nghĩ chàng nghĩa cử tình xưa, chiều lòng gọi cố xương tùy mây may », rõ là, đã buồn cả ruột lại dơ cả đời.

Xét cả đời Kiều không được một điều gì hay, vậy nên có bài này gọi là một bài bình-phẩm.

Nguyễn-thị XUÂN-SƠN
Làng Đông-thành — Faifoo.

Bài đáp thứ 6

Một bức tranh vẽ, giấy thiết tốt, nước sơn thiết đẹp, mà trong trăm tấm được một hai tấm, nét bút tuyệt tinh-thần, còn thì hoặc xấu hoặc tầm thường, vậy có thể nói là bức tranh có giá trị không ?

Ai cũng khen mấy tấm vẽ tinh-thần tuyệt bút kia, mà không thể nói bức tranh ấy có giá-trị được.

Đời Kiều ví như tập tranh, sắc Kiều ví như màu giấy, tài Kiều ví như nước sơn, những sự hành động trong đời Kiều, mỗi sự là một nét vẽ, một tấm tranh. Kiều bán mình chuộc cha, vì danh-tiết mà tự vẫn ở nhà mẹ Tú, lấy độ lượng tha thứ cho Hoạn-thư, đó là mấy tấm tranh có nét tinh-thần vậy.

Tâm tính con người thay đổi luôn, tùy theo cảnh ngộ, hoàn cảnh và sự từng trải. — Hai việc xuất sắc của Kiều là bán mình và giữ tiết, cùng xảy ra một thời, biết đâu tâm tính ấy còn bền mãi trong 15 năm lưu lạc. Kiều sanh trưởng trong một cái gia-đình có nền nếp, nhưng từ bé đã có tính lẳng-lơ, sau lại vì cảnh-ngộ, hoàn-cảnh biến đổi mà ngày một sanh hư, xin kể mấy sự hành động quan-hệ của Kiều ra đây đủ rõ :

1. Gặp Kim-Trọng, can chi thẹn thùng e nệ, nếu không có tính lẳng lơ, sao lúc người lên ngựa mà còn ghé theo. Chắc đâu chàng Kim có tài gì, mà mê mết đến nỗi tự than rằng : « Trăm năm biết có duyên gì hay không ? »

2. Lừa cha mẹ đi vắng, mấy lần lật đật bỏ sang trò chuyện với cậu Kim, — Chẳng chờ lệnh cha mẹ, tự ý nhả lời thề ước trăm năm, — gây dấn cho cậu nghe, — với cách cợt nhả của cậu thì nói : « Ngoài ra ai lại tiếc với ai » — không sợ tai tiếng ư ? — Thiệt chẳng nhẽ lẳng lơ mà bất-hiểu lắm vậy.

3. Vào nhà Tú-Bà, việc Viên-ngoại đã yên, còn tiếc sống làm gì, mà đem làm ô-uế cái thân mình trong lầu xanh, hết ra lại vào, làm dơ một đoạn lịch-sử cả đời. Bất hiểu lắm thay ! Lo cha mẹ không ai nuôi ư ?

4. Miệng vẫn nói thương cha nhớ mẹ, sao khi gặp Từ-Hải, đủ sức vẫy vùng, không cho tìm cha mẹ, rồi hãy tính việc trả ân báo oán. Đến khi khuyên Từ qui hàng mới nói « sẽ liệu về cố-hương », đó là câu nói của kẻ lẳng-lơ, không đủ chuộc tội.

5. Biết Từ là đáng anh hùng, sao không lấy tay chàng lập lấy công danh, lại để chàng làm giặc, qu phải thời

vua ác tôi gian, thì ngăn kẻ anh-hùng làm việc nghĩa, tức là bất nghĩa.

6. Khi Từ chết còn ngồi gầy dằng cho Hồ nghe, đang tâm thật, bạc-tinh thật.

7. Còn như theo Sở-Khanh, lấy Thúc-sinh, ăn cắp đồ mưu Hoạn, thôi cũng cho là tòng quyền, mà cũng là những cách cũ-chỉ tầm-thường chẳng đáng nói; cho chí đến mấy lần đi tu, chẳng qua để tránh khỏi bước gian nan, chẳng có gì đáng khen chê cả.

8. Trăm mình ở sông Tiền-Đường là sự bất đắc dĩ: phần tiếc Từ-Hải, bị lừa họ Hồ, xấu hổ mấy tướng-sĩ, lại tin dị-đoan, nhớ lời ả Đạm, ở cảnh ấy mà tự-vận là thường.

Truyện Kiều đến đó là hết, cái thân cũng chẳng có gì đáng khen, nếu lại còn nói hồi tái-hợp, vác mặt mo về, thì cái tội Kiều càng thêm nặng.

Nói rút lại: Đức-hạnh Kiều là thế, tài-học Kiều cũng chẳng ích chi cho nhà cho nước, thì tài sắc mà chi, nên chê mới phải.

BÙI-XUÂN-HÒE

102 Rue Pellerin — Compartment 3 — Saigon

Về cuộc thi Kiều

Y theo thể-lệ của bốn-báo rao trong số 1, cuộc thi Kiều đã thời thiêu bài đáp hôm ngày 30 Mai, xin chư quý Độc-giả nhớ cho đừng gọi tới nữa. Từ đây sẽ lần lượt đăng mỗi kỳ báo đôi ba bài, đến khi hết bài, sẽ mở cuộc chầu thưởng.

Còn những bài đáp viết dở quá, và có nhiều tiếng không nhã, hoặc chép theo những bài đã có đăng rồi trong Nam-phong, thì bốn-báo xin miễn đăng.

Mấy Bà Annam sang trọng!

Hay dùng thứ thuốc giặt hiệu NITIDOL GONIN

để giặt những đồ hàng và các thứ đồ tốt mình mình mỏng. Thuốc NITIDOL GONIN là thứ thuốc mới chế, giặt quần áo khỏi phải dùng xà-bong, khỏi phải nấu, khỏi phải trả, không mệt nhọc.

Lấy một chút NITIDOL bỏ vào chậu nước nóng, bỏ đồ giặt vào rồi đi chơi hay làm công chuyện khác; một lát lấy ra xả và phơi là rồi, đồ đã trắng sạch mà không dũa không mục.

CÓ BÁN TẠI:

Đại-Pháp Đại-dược-phòng

Đường D'ormay số 84 — 90 Saigon.

Y. Maurice Barberousse, Nhứt-dăng bào-chế-sử, ban đôn-sanh tại Dưỡng-đường Paris.

bình.

Cuộc tuyển-cử ở Hồng-mao hôm 30 Mai

Có 13 người đàn bà trúng cử.

Hôm 30 Mai mới rồi, bên Hồng-mao đã bầu cử lại Thứ-dân Nghị-viện (*Chambre des Communes* cũng như là *Chambre des Députés* bên Pháp), đảng Lao-công (*Travailleurs*) đắc thắng lắm. Kết-quả như vậy:

Đảng Lao-công = 287 ghế

Đảng Bảo-thủ = 244 —

Đảng tự-do = 57 —

Độc-lập = 8 —

Ta nên biết rằng bên Hồng-mao lâu nay, đã cho đàn bà có quyền đi bầu và ứng-cử. Trong nghị-viện Hồng-mao mấy kỳ trước, đã có thấy bóng hồng vào ra rồi. Kỳ này cũng có 13 người đàn bà trúng cử. Trong số đó có người con gái của ông nguyên thủ-tướng Lloyd Georges, còn phần nhiều thì về đảng Lao-công.

Có cô Jenny Lee về đảng Lao-công, kỳ trước đã làm nghị-viên, kỳ này lại được trúng-cử. Có báo Hồng-mao nhắc chuyện lại rằng cô Jenny Lee mới có 24 tuổi, con gái của một người thợ đào mỏ, khoá trước cô được bầu làm nghị-viên, lúc bước chun vào phòng Nghị-viện, những người trong đảng Lao-công vỗ tay hoan-nghinh cổ như sấm vang núi lở, làm cho cô mắc cỡ đỏ cả mặt mày. Rồi những người đàn bà ngồi ở trên (nghị-viện nào cũng làm chỗ để cho công-chúng vào coi) đều quay hết ống dòm về phía cô mà nhòm, cô lại càng mắc cỡ lắm. Vì vậy, người ta vẫn gọi cô là cô nghị-viên thẹn đỏ mặt (*députée rougissante*).

PHỤ NỮ HƯỚNG TRUYỀN

Một cái án vợ chồng để nhau rất lạ.

Tòa án bên Hồng-mao mới xử một vụ vợ chồng để bỏ nhau rất lạ. Có cặp vợ chồng kia, tánh tình không hợp với nhau, nên đem nhau ra Tòa xin ly-dị. Nếu hai vợ chồng đừng có ba đứa con còn nhỏ, thì chắc quan Tòa bằng lòng cho để nhau liền, song ngặt vì ba đứa con còn nhỏ quá, không thể xa cha mẹ được.

Quan Tòa nói rằng:

— Trong lúc này hai anh chị chưa để nhau được, vì mấy đứa con nhỏ tuổi quá. Phải ráng đợi ba năm nữa chờ mấy đứa nhỏ lớn lên, đi học đả, rồi mới có thể xa nhau.

Song quan Tòa là người hiểu tâm-lý lắm, cho nên lại phải dặn hai vợ chồng kia rằng:

— Trong khoảng ba năm mà anh chị ở nán lại với nhau như vậy, thì đừng có đẻ ra con khác nữa nghe!

Mấy ông Nghị-viên có được hun nhau trong nghị-viện hay không

Cũng là cái vấn-đề ở bên Hồng-mao nữa.

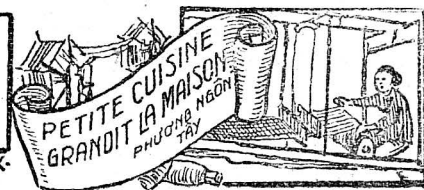
Nghị-viện Hồng-mao thường có nhiều khi bàn đến lắm chuyện kỳ lắm. Có khi chẳng có việc quốc-sự gì bàn nữa, thì họ đem những những việc thường thường ra bàn, như là bàn với nhau coi đàn bà bây giờ nên để tóc hay hót tóc, bây giờ lại bàn coi nghị-viên có được hun nhau trong lúc Nghị-viện đương nhóm hay không?

Số là trong nghị-viện Hồng-mao, có nghị-viên (*député*) đàn ông, lại có nghị-viên đàn bà (*députée*) nữa. Ngày kia nghị-viện đương nhóm, ông nghị Dolton có việc sắp phải đi xa mấy ngày, liền hun vợ — vợ cũng là nghị-viên — một cái để mà từ biệt.

Có vậy thôi mà nghị-viện cũng nhao nhao, kể cho là phải, vì tình, vợ chồng, kể cho là bậy, vì ở trước mặt nghị-viên.



GIA CHÁNH



Các món ăn

Măng tươi hấp với tôm thịt

Măng mụp chừng độ 10 cái xắt chỉ ra bỏ luộc kỹ cho hết đắng. Tôm he tươi chừng 10 con, thịt heo nạc chừng 200 gr., nấm thông 10 cái, hành tây 1 củ, đều băm ra cho nhỏ rồi đổ lộn vò với măng tươi, cho vô chút nước mắm rồi trộn lên cho đều. Lấy lá chuối làm khuôn nhỏ rồi theo như khuôn đựng măng, mỗi một khuôn đổ vô chừng một muổng thịt thì vừa. Trước khi đổ thịt vô khuôn phải nhỏ thoa vô chút mỡ để khi lấy ra ăn khỏi dính. Rồi bỏ vô quả mà hấp, chừng rồi cứ để y cả khuôn vậy mà bày lên đĩa. Khi ăn thì chấm với nước mắm dấm, tỏi, ớt.

Duốc cá

Cá lóc hay là cá bông đều phải vẩy cạo rửa cho thiệt hết nhớt, thiệt sạch sẽ, bỏ vô luộc, rồi gỡ lấy thịt nạc. Cá đã gỡ rồi phải để một lát cho ráo nước sẽ cho vô cối mà băm cho nhỏ. Lấy cái quánh rửa cho thiệt sạch, lau cho khô, rồi cho cá vô quánh, nêm nước mắm vô liệu chừng cho vừa, và cho vô chút tiêu rồi để lên bếp than mà rang cho tới hồi thiệt khô. Càng khô chừng nào thì duốc càng bông chừng nấy. Bếp than phải phủ tro lên trên, không thời nóng quá, duốc sẽ bị cháy và không được trắng.

Chả cá

Cá thối-nạc, đừng mua thứ đã làm sẵn, phải mua thứ còn sống y con, đem về làm lấy thì mới được.

Cá rửa sạch rồi lóc ra làm hai. Lấy mũi giao nhỏ mà nạo lấy hết thịt nạc, còn xương với gia bỏ đi. Thịt đó bỏ vô cối mà băm cho nhuyễn rồi, nêm vô chút nước mắm và cho vô chút tiêu cho thơm. Lấy 1 miếng lá chuối cắt lớn bằng trong lòng cái đĩa bàn, thoa vô mặt lá chút mỡ, dàn cá lên trên miếng lá đó rồi cho vô quả mà hấp. Hấp qua một chút coi gần chín thì lấy ra đem chiên. Khi chiên thì phải đổ mỡ cho thiệt nóng sẽ cho chả vô; phải để lửa riêu riêu thì chả mới vàng, nếu để lớn lửa sẽ bị cháy.

Madame HUƠNG NHỰT Hanoi

Giò hầm hột sen

Hột sen cũ năn, đậu phộng tầu cách hầm cho rục như cách hầm giò với mỡ, duy các thứ hột phải ngâm nước sôi, lột vỏ rửa sạch bỏ vô một lược mà hầm.

Bí hàng nạm chưng cách thủy

Bí non chưa tượng hột, cắt hai hay cắt cái đầu trái bí khoét ruột rửa sạch, nắm đọt có hay nắm thông, ba bốn tay, 2 sn cũ năn, hai su đậu phộng, hột sen vài chục hột, một con gà giò, gà ác, đổ chung lại mấy món kể trên bỏ vào ruột trái bí nêm một chút, mức liệu vừa ăn để trong cái thố, bắt lên chưng cách thủy cho đến khi con gà chín như.

Melle HỒ-THỊ-SÁU (Giadinh)

Nữ-công

Chỉ vải. Cách làm chỉ

Cây bông là một thứ cây nhỏ, ưa trồng trong xứ ít mưa, nó có bông sắc trắng hay là vàng, trong trái bông có những hột. Chung quanh hột có những sợi nhỏ và mịn, kêu là bông. Khi trái bông chín, sợi bông nở trắng xóa thì người ta hái đem về phơi khô. Ở xứ trung-kỳ và Cao-mên là nơi ít mưa, nên người ta trồng nhiều bông lắm; hoặc để dệt vải hay là gởi đi bán những nơi có nhà máy làm bông vải ra chỉ.

Trước khi làm chỉ, thì người ta phải chải cho suông và làm bông cho thiệt sạch, cạo bông ra cho mỏng và kéo ra cho dài như sợi chỉ vậy. Các cơ xong rồi người ta còn phải nhập lại nhiều sợi mà xe cho thiệt sắn, có thể thì chỉ mới chắt. Nếu ta rút sợi chỉ dệt vải mà sánh với chỉ may thì chỉ dệt vải làm sao cũng bở và nhỏ sợi hơn.

Chỉ người ta chia-ra nhiều thứ: chỉ thêu, chỉ may, chỉ đôn, chỉ lược v.v. lại cũng có thứ chỉ nửa vải nửa tơ (fil simili soie) người ta ưa dùng mà thêu vì nó rẻ tiền hơn chỉ tơ một chút.

Chỉ lại còn quán nhiều cách: hoặc làm thành từng cuống, thành nôi chỉ, hay là quấn vào ống bằng cây hay là bằng giấy tùy theo thứ chỉ hay là tùy ý của mỗi hãng làm chỉ chế ra.

Thường thường bề người ta chế tạo ra một thứ hàng gì màu lạ thì làm sao cũng có chỉ màu đó, là tại sao? là vì dùng chỉ tiếp một màu thì may mới tốt. Nơi hãng làm chỉ nhuộm chỉ trước khi kéo thành sợi hay là kéo thành sợi rồi nhuộm cũng được.

K. H.

Gia đình thường thức

Những cách thức nói ở dưới đây, thì trong số 4, đã có đăng của ông Lê-bảo-Quang ở Tân-an nói đến rồi, nay có ông Lê-Trường là thầy giáo ở Cần-thơ, đem sự kinh-nghiệm riêng của mình mà nói thêm ra nữa. Bồn-báo rất vui lòng đăng để giúp ích cho ai là người chú ý đến những mục này, cho được rộng sự tin nghiệm và thiệt hành.

Cách lựa trứng gà có trống

Nhiều người, hề có trứng gà thì để lún vào ổ cho gà mái ấp, chớ không lựa, vì nói trứng gà vô dày lựa không được. Làm như vậy thì một ổ 20 trứng, giới nở chừng 10 con nhiều, có khi còn ít hơn nữa. Vậy nếu muốn ấp cho đều thì khi gà đẻ phải lấy trứng để riêng ra đựng cho gà đẻ rồi nắm ấp luôn. Lấy để riêng như vậy chừng ba bữa đủ ổ; đến tối, lấy trứng gà ra lựa, đối mặt đèn cây, đưa đầu lớn trứng gà gần đèn, lấy tay chế trứng nào có trống, có một cái ngòi và cái quần đỏ thấy rõ lắm, còn trứng nào không trống thì không có quả

Lựa mấy trứng có trống đem cho gà ấp thì mấy trứng nở mấy con không sót trứng nào (In như cách lựa trứng vịt). Trứng vịt thì lựa ban ngày, còn trứng gà phải lựa ban đêm dùng đèn mới thấy.

Chữa bệnh gà có trái và có lác

Gà con thường hay có trái, còn gà lớn thì hay có lác. Vậy nếu như gà có trái hay có lác thì phải dùng đèn đội, gỡ mụt trái cho tróc hoặc dùng dao mà lóc cũng được, rửa mấy chỗ có trái hoặc có lác cho sạch rồi lấy mỡ đèn đội thoa vào mấy chỗ ấy, cứ mỗi buổi chiều làm như vậy chừng vài ba ngày thì hết trơn. Nếu muốn ngừa bệnh cho gà thì chừng 10 ngày lấy đại-hoàng (vị thuốc bắc) nấu ra nước rồi ngâm với lúa hoặc gạo cho gà ăn xỏ thì tốt lắm.

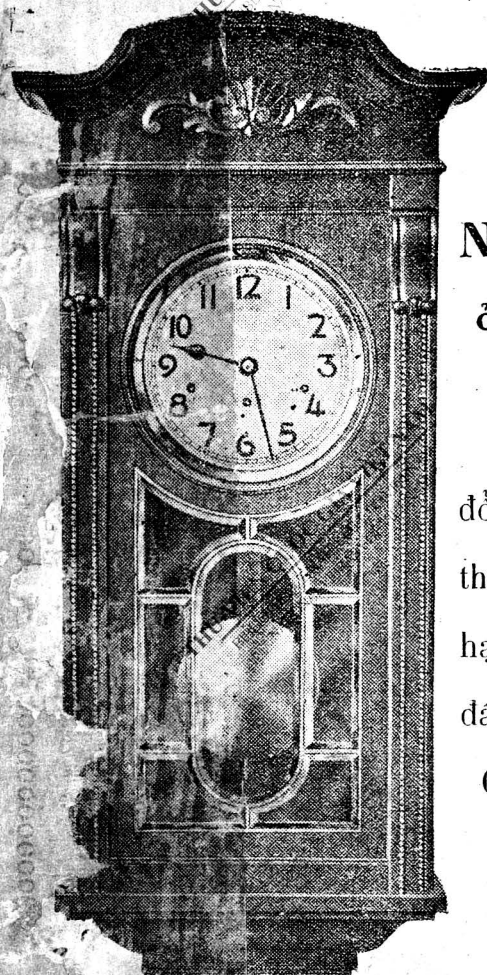
Gà con bị trịnh dịch

Gà con mới nở ít bữa thường hay bị trịnh dịch mà chết. Vậy muốn cho gà con tránh khỏi bệnh ấy thì khi gà nở chẳng nên cho xuống ổ sớm. Phải để gà mái úm nó trên ổ ít là 3 ngày. Khi cho gà con xuống thì chó nên cho nó ăn nhiều, phải nhốt nó lại và cho ăn ít chừng nào càng tốt. Vì gà con mới nở, cái mẹ nó chưa đủ sức làm tiêu hóa vật thực nó ăn nên mới sanh ra bệnh ấy.

LÊ-VĂN-TRƯỜNG

Instituteur Đông-phủ Cantho.

Véritable Carrillon Wesminter!!!



HÀNG

Ng.-đức-Nhuận

ở Chợ-củ Saigon

Mới có lại đồng hồ đồ-kiến hiệu Allemand, thứ thiệt tốt nhất hạng, y như hình kê đây.

Giá 80\$00 một cái.

Một tin mới trong khoa-học

Không chồng mà chữa mới ngoan...

Ta có một câu phương-ngôn rằng: « không chồng mà chữa mới ngoan, có chồng mà chữa thì gian đã thường », xưa nay hình như ta chỉ dùng để chế cười những người đàn-bà con gái chữa hoang mà thôi, có ai dè đâu nó là một câu lý-thuyết mà các nhà khoa-học ở Âu Mỹ ngày nay đem ra thiết-hành vậy.

Trong kỳ Phụ-nữ Tân-văn số 5, đã có đăng bài *Thế-giới một trăm năm về sau*, là một bài trích dịch ở trong một tập báo bên Huê-kỳ ra, nói rằng Hóa-học đời nay đã xét nghiệm ra rằng đàn-bà kết thai và dứa con nít ở trong thai, đều là quan-hệ về lẽ hóa-học hết thấy. Vậy một trăm năm về sau, sao cũng có người chỉ ngồi trong phòng hóa học, theo cách kết thai ở trong bụng người đàn-bà, mà chế-tạo ra được con nít, không cần gì đến sự vợ chồng mới được.

Cũng tưởng là một trăm năm về sau, thì trong sanh-lý-học mới có cái hiện-tượng ấy, không ngờ đâu ngay bây giờ đây đã có nhà bác-học đem cái lý-thuyết « Không chồng mà chữa mới ngoan » ra thiết-hành rồi.

Thấy trong một tờ báo Y-khoa ở bên Pháp, có một ông Y-khoa bác-sĩ tuyên-bố rằng các cô dù không chồng hay có chồng, mà muốn đẻ con, cứ lại đây thôi đã có phép. Là do phép nhơn-tạo mà chế ra được con nít. Người con gái không cần chi phải có chồng thôi, như muốn đẻ con, thì đã nhờ có khoa mổ-xẻ (*la chirurgie*) thần-diệu lắm. Nhà mổ-xẻ chỉ có việc đeo cái bao bằng cao-xu vào tay, thò vào xoay trở trong tử-cung của đàn bà sao đó, thì tự nhiên thọ thai liền, mà người đàn bà không đau đớn chi hết.

Phép thần-diệu ấy, có thể làm được hay không, ta chưa nói đến. Nhưng dầu có thiết-hành được, thì ở những nước đâm chém nhau trong vụ chiến-tranh 1914-1919 mới rồi, mà nhơn-số thấy giảm đi, thì mới cần dùng tới. Còn nước ta tưởng đã cần đến phép ấy làm gì. Còn thừa người... .. kia mà, có thiếu người đâu mà cần chế-tạo thêm ra cho gấp. Phải vậy không?

Số 1 đã hết

Phụ-nữ Tân-văn số 1 in ra 12.000 số mà hết; hôm nay đã lâu, ngày nào cũng có điện-tin của các cửa hàng sách đánh về lấy số 1 và các thư mua báo phần nhiều đều dặn gởi từ số 1.

Chúng tôi đã có sổ ghi qui-danh các ngài hỏi số 1, khi nào được đến số 2.000, thì chúng tôi sẽ in lại số 1 để gởi cho chư quý vị đã có lòng trông mong.

Những đám tiệc lớn thì đều dùng rượu sâm-banh « MARQUIS DE BERGEY »

000

thêm một hai lần bột hay cháo nên cái sữa chẳng đắng chắc lắm.

Theo cách ăn ở nước ta, lấy làm bất tiện và ít khi có thể và có công mà cân cho con nít theo trong nhà dễ vậy, ấy là lời chỉ biểu cho mấy người ở thiên thị và giàu có. Như có sức đủ mà làm như vậy, cũng là có ích lắm, nhưt là khi con nít bú mà chẳng mạnh và chẳng lớn, cần cân, cho bú đúng số đúng giờ mà con nít chẳng lớn thì phải coi, hoặc là sữa bình, hoặc là con nít có bệnh thì chạy thuốc men cho mẹ hay cho con hay là đổi sữa.

Ông thầy Variot có dạy một cách chắc và dễ dàng mà biết số sữa cho con nít bú. — Trong mấy ngàn đũa con nít mạnh giỏi, lớn đều đặn toản vẹn, ông Variot lấy cái số sữa mỗi đũa bú trong mỗi ngày và ông chia số ấy cho số bề dài của đũa nhỏ — từ đầu cho đến gót cẳng. — Và lại mấy ngàn lần tính toán như vậy ông điều mỗi lần tìm được số 14 — lên xuống vài phân mà thôi.

Giả tí: đũa nhỏ ba tháng, bề dài được 0m57; — mỗi ngày bú 800 gr, thì $\frac{800}{57} = 14$

Vậy thì muốn biết đũa nhỏ bú một ngày bao nhiêu, do bề dài nó rồi nhơn số ấy với số 14. — Đũa nhỏ bề dài 0m63 mỗi ngày phải bú $63 \times 14 = 870$ gr.

Sau sẽ nói về khi nào người dờn bà dễ rồi mà phải cứ dùng cho con mình bú và sự chọn lựa cũng là cách coi chừng đối con vú nuôi con mình.

Y Khoa tẩn-sĩ TRẦN-VĂN-ĐÓN.

CÁC CÔ! CÁC BÀ!

Cha chả! Chừng em của các cô các bà biết nói, thì các cô các bà sẽ dạy bảo thế nào? Sẽ biểu ăn uống thức gì?

Có phải là biểu chúng nó ăn dùng rỗng rả một thứ sữa đặt NESTLÉ chẳng?

Ồi! Con hỏi con hỏi!
.....Uống sữa

NESTLÉ

Vệ-sanh phổ-thông

(Tiếp theo P. N. T. V. số 4)

Cái thú vui sống của người đời, không còn gì quan-thiết hơn là tinh-thần được thanh-tĩnh, thân-thể được kiện-khương. Không tin thử hỏi lấy mình: Được làm ông Tổng-thống một nước phú-cường, mà phải rét mỗi ngày một cử, dường ấy, phỏng các ông có chịu làm ông Tổng-thống chẳng? Chắc là không. Chắc là không thì các ông đã biết cái người nằm nệm túy mà rên, không bằng cái người lật nóp bàng mà ngáy

Người mà thân-thể gầy còm, tinh-thần dả-dựi, không những giảm mất cái lạc-thú ở đời, lại phải đứng vào cái hạng phế-nhơn của xã-hội là khác. Cái sự sống con người như thế, từng-sử có lâu cao các rộng, phi-mã khinh-cầu, còn biết lạc-thú gì.

Làm người muốn tránh khỏi cái hạng phế-nhơn sống để báo đời, thì chẳng luận đàn-ông hay đàn-bà, cá-nhơn hay xã-hội, đều phải chú-trọng về phép vệ-sanh là một khoa-học cần kíp cho thân-thể. Lại cái cốt yếu làm cho tinh-thần thanh-tĩnh, thân-thể kiện-khương, không phải đi tìm mấy ông danh-sư mà họ đã nhờ người ta « *cung-tụng lương-y* » trên mặt báo-chương, và cũng không phải đi tìm những cái thứ diệu-tể thần-phương mà họ đã cao rao trên tờ quần-cáo đó, mà đủ hay ho gì. Điều quý trước hết là ta biết tự-vệ lấy thân, phòng ngừa lấy bệnh, không làm trái với sự khởi-cư âm-thực thường ngày của ta là hơn. Dường ấy, ta không những khỏi phải tốn một số tiền vô có vì chữ « *cung-tụng lương-y* », lại khỏi phải mất công uống những thứ diệu-tể thần-phương đã nói trước đó, mà thân-thể tự nhiên cũng tráng-kiện.

Ai cũng biết rằng sự ăn uống là đều giúp ích cho thân sống, mà ít ai lưu-tâm xét sự ăn uống nó cũng là đều có thể giết hại đến thân sống được. Vì hề ăn uống không sái thường, thì nó là món vệ-sanh, bằng ăn uống sái thường thì nó chính là món hại-sanh không phải ít.

Vậy xin kể sơ qua mấy điều có quan-hệ về sự khởi-cư và âm-thực sau này, tuy không dám gọi là kim chỉ-nam cho phép trường-thọ, song cũng giúp một vài phần kiện-khương trong phép vệ-sanh đã bàn trước đó.

Về sự khởi-cư

1. — Nhà ở bốn phía cần phải cho thông khí, mà nhưt là phòng ngủ phải có cửa sổ để tiếp *không khí*. (Sẽ bàn rõ ở sau)
2. — Chung quanh nhà thường quét tưới sạch sẽ, không nên để dòn dập cỏ rác dơ bẩn, và chớ quần ném chung quanh nhà những đồ bề có thể đọng được nước thì tức-nhiên sanh sẵn giống muỗi ra nhiều, vả giống muỗi là giống làm môi-giới cho các thứ bệnh mà nhưt là bệnh rét.
3. — Mỗi ngày buổi sớm mai nên tắm một lần, hoặc nước ấm hay nước lạnh theo sức chịu và sự quen của mỗi người. Tắm rồi cần phải lau mình cho thật khô cho được cái sức hô-hấp của thân-thể dễ bề vận-chuyển theo không-khí.
4. — Mỗi bữa ăn ngũ bực thường phải được tám giờ đồng hồ.
5. — Thường ngày chẳng luận đàn-ông hay đàn-bà, phải có công việc làm cho được vận-dộng thân-thể, làm việc

hay nhiều, nặng hay nhẹ là theo sức người mạnh hay yếu, già hay trẻ. Làm như thế thì khí-huyết mới được lưu-thông, tinh-thần mới được khoái-sảng. Ta thử coi, nước chảy không bao giờ thối, cây gài cửa không bao giờ có mọt.

6.— Thường bữa cần phải có đại-liện một lần, không nên để bón quá ba ngày.

Về điều ẩm thực

1.— Sự ăn uống là điều thiết yếu hằng ngày của mỗi người, song không nên nhân bữa ăn thích-khẩu mà ăn cho quá độ, thành ra có hại đến phần tiêu-hóa.

2.— Nước uống phải cho trong sạch, bằng không có bình lọc, thì tốt hơn là nấu cho chín mà uống.

3.— Vật-thực không nên dùng nhiều những món hương-táo mà hại đến phần huyết, nghĩa là vật gì cay, đắng, nồng, chát, vân vân, đều không khá dùng nhiều, người đàn-bà có thai lại cần phải kiên cử cho lắm.

4.— Giống rượu không nên lấy làm một món thường dùng, nếu bỏ dứt hẳn đi, thì lại càng có ích cho tinh-thần và thân-thể (sẽ nói rõ sự hại của rượu ở sau này).

5.— Chớ ăn các loài thú-vật bởi bệnh mà chết.

6.— Sự ăn cần phải nhai cho thật nhỏ, mà nhứt là các thứ thịt.

7.— Vật thực nên cắt để cho thật kỹ, kéo giống ruồi bu vào mà phải bị những chứng bệnh vi-trùng truyền-nhiễm của nó mang đến (sẽ bàn ở sau).

Không-khí.— Người ta chỉ biết lo, biết sợ cái chết bởi không cơm mà ăn, mà ít ai biết lo, biết sợ cái chết bởi không gió mà thở. Không cơm mà ăn, mấy ngày không đến nỗi làm sao, chỉ như không gió mà thở, trong giây phút không thể sống được. Đường ấy, đã biết không-khí là món thuốc bổ cần nhứt thường dùng của loài người. Nói cho chí-lý, thì không-khí không chỉ một vật riêng để bổ-dưỡng cho ta, kia còn lắm vạn-vật, còn lắm nhứt-cầu, nguyệt-cầu, tinh-cầu và địa-cầu, không có gió trong giây phút, tưởng cũng phải tiêu, phải rã mà chớ. Thôi, chuyện đó mình không phải nhà thiên-văn-học hay cách-tri-học mà nói giống-giải, chỉ nói tóm lại, người ta ở trong gió cũng như loài cá ở trong nước vậy.

Ta thường thấy những người cư-ngụ trong chốn phiến-ba đông-đảo, mà họ cần phải đi đổi gió đó, ấy có khác nào con cá bị rộng trong chậu, một ngày kia được lội ra ngoài chốn sông sâu nước chảy ấy dẫu. Vì vậy nên chốn ở ăn của con người không nên cách trở với không-khí tốt là vậy đó.

(Còn nữa)

Nguyễn tử-Thức

Nhớ coi kỹ tới,

có bài Phụ-nữ Tân-văn phỏng-vân

Ông Bùi-quang-Chiêu

VỀ VẤN-ĐỀ PHỤ-NỮ

Rượu La-ve LARUE đã ngon
mà lại thiệt mát.

Ân-nhơn của học-sanh nghèo

Bảng này sẽ đăng qui danh của các nhà nghĩa hiệp đã mua báo P. N. T. V. mà mua báo P. N. T. V. tức là giúp cho học-sanh nghèo du học, cho nên các ngài có tên sau đây, chẳng những là độc-giã yêu qui của hồn-báo mà lại là ân nhân của học-sanh nghèo ở nưóc ta vậy.

Danh sách của các ngài, khi lập học-bổng xong sẽ ghi vô quyển sách vàng để đời về sau. Chư vị đã gởi thơ và mandat đến mua báo, hề tiếp được báo và có thấy tên vô bản này là đủ, miễn cho chúng tôi về sự gởi biên lai và thơ trả lời đừng tránh bớt phí tổn.

* * *

- 166 Bà Pierre Alphonse Lô N° 36, Rue d'Afeuille Saigon
- 167 M. Nguyễn-ngọc-Thơm Rizerie Mai-lê Cai-răng Cantho
- 168 M. Đặng-văn-Trù N° 179, Rue Mac-Mahon Saigon
- 169 Madame Huỳnh-thị-Vinh N° 49, Rue Pellerin (1er Etage) Saigon
- 170 M. Nguyễn-tấn-Lợi Huissier à Tanan
- 171 M. Trần-ngọc-Danh, Tân-văn-Chánh Mỹ-thượng Biênhoa
- 172 Madame Nguyễn-hòa-Lạc Bijouterie Longxuyen
- 173 M. Diệp-văn-Dữ Huyện Honoraie Insp. de l'Ecole Long-xuyen
- 174 M. Huỳnh-v-Mạnh, Télégraphiste Sous-Direction Pnom-penh
- 175 M. Châu-quang-Dung Usine Eletrique Takeo
- 176 Nguyễn-văn-Minh, Conseiller Provincial à Tanan, xã Bình-phú Thudaumot
- 177 M. Đào-trọng-Đủ Commis des Douanes, Pnompenh
- 178 Melle Trương-thị-Tiểu chez Trương-tấn-Dậu Secrétaire Principal Takeo
- 179 M. Nguyễn-viết-Tiểu Thuyền-duc Vinhlong
- 180 M. Nguyễn-văn-Cơ Distillerie de l'Indochine Binh-tây Cholon
- 181 M. Đình-Binh 124, Rue Legrand de la Liraye Saigon
- 18 M. Nguyễn-văn-Tức N° 17, Rue Amiral Dupré Saigon
- 183 M. Michel Thành Tri-Huyện Soctrang
- 184 Mme Nguyễn-văn-Sang Poste restante Vinhhoa Annam
- 185 M. Trương-thành-Nhơn, Planton au Bureau du Conseil Colonial Gouvernement Saigon
- 186 M. J. B. Nga chez Imprimerie l'Union Saigon
- 187 M. Bầy, Conseiller Saigon
- 188 M. Bùi-văn-Kế Surveillant 15è Division Plantation Locninh par Thudaumot
- 189 Nguyễn-văn-Hạt Instituteur Gocong
- 190 M. Trần-công-Tư Propriétaire à VinhThạnh par Gocong
- 191 Mmê Huỳnh Jesin, à la Distillerie Bentre
- 192 M. Trần-quang-Quôn Lettré principal Tribunal VinhLong
- 193 M. Huỳnh-văn-Đời Commerçant Village Tân-thành-Binh, Canton de Minhdat, Mocay
- 194 M. Trần-nhơn-Binh Instituteur à Vinh-lê Chaudoc
- 195 M. Tăng-kế-Xương Commerçant Baclieu
- 196 Mmê Đặng-văn-Cương Brocanteur Longmy
- 197 Melle Đồng-thị-Đôi Elève au Cours Supérieur chez M. Đồng-văn Lân P. T. T. à Baclieu
- 198 Mmê Lê-văn-Thơm service Vétérinaire Takeo
- 199 M. Vi-văn-Cổ Agent Technique T. P. Prey-Veng
- 200 M. J. Nguyễn-văn-Báu Cựu Hương-giáo Thanh-phu
- 201 Melle Võ-thị Ngọc Chiêu fille de M. Võ-minh-Cảnh Soc-trang
- 202 M. Trần-văn-Thanh Chargé des Postes et Télégraphes à Kom pong-chanang
- 203 Mmê H. Hồ-văn-Cam Colon (dân Tây) Cantho
- 204 M. Nguyễn-văn-Dur Secrétaire des Douanes à Hatien



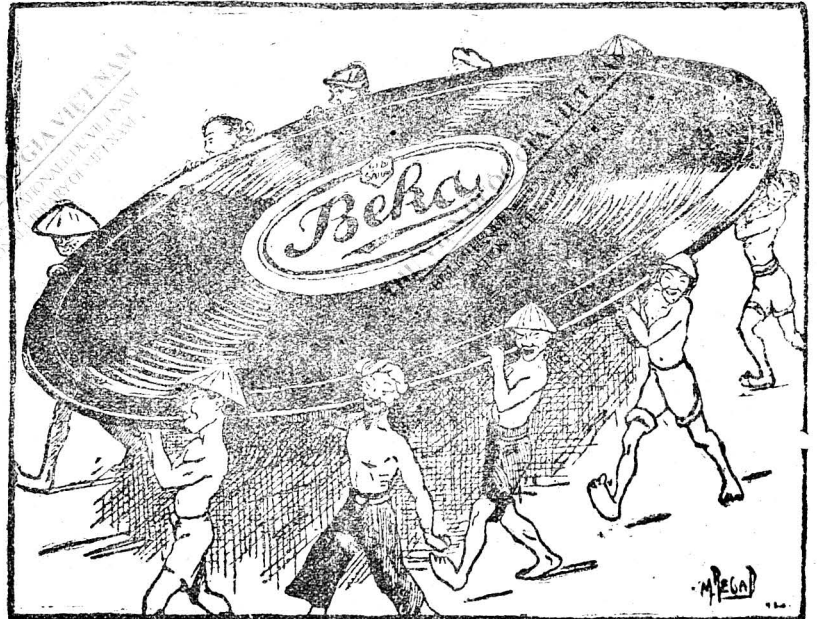
Rượu Thuộc rất bổ là:

“QUINA GENTIANE”

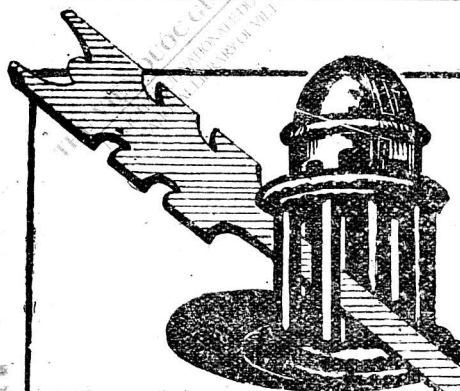
Các Bà, Các Cô!

QUINA GENTIANE mùi
nó thơm tho nhẹ nhàn, ai cũng
ưa uống, mà nhứt là ở xứ nóng
nực như xứ ta thì nên dùng lắm,
có bán ở các tiệm Epicerie và trứ
Tại hàng: MAZET
Số 20—28, Rue Paul Blanchy
SAIGON

Quý bà qui cô muốn cho mây đứa con cưng của
mình đang vui vẻ cười giòn luôn luôn, thì hãy mua
máy hát và đĩa BEKA hát cho mây trẻ nó nghe, thì
tất nhiên nó vui chơi mạnh khoẻ luôn luôn... Đó là
cưng nên.



Chớ quên Đại-lý hiệu đĩa này là hàng: Société
Indochinoise d'Importation 40-44 rue Pellerin Saigon
và có bán tại mây tiệm bán đĩa.

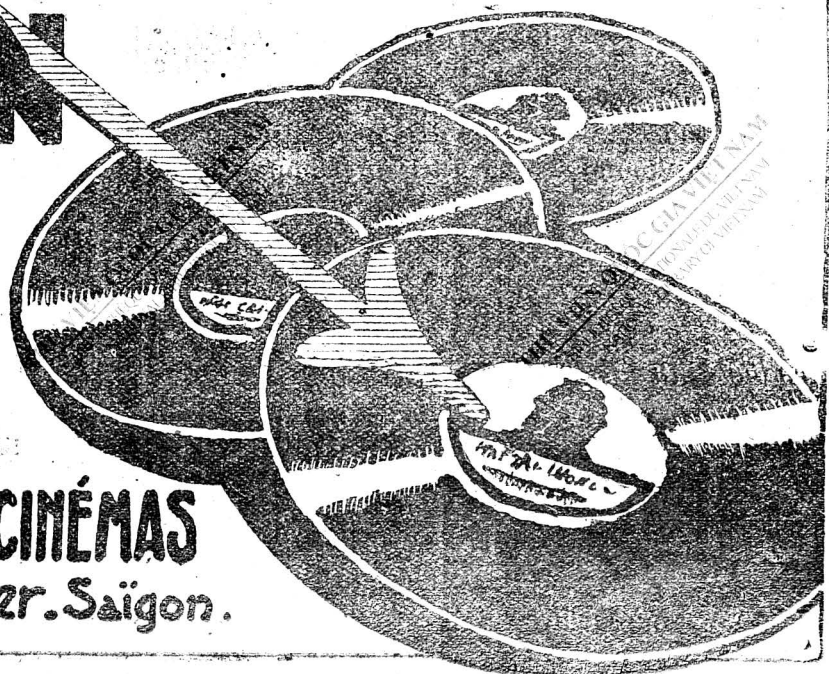


Đĩa hát hay hơn hết! Có giá-trị hơn hết!
ĐÔNG-LẠC-BAN - NGHĨA-HIỆP-BAN -
PHƯỚC-TƯỜNG - TÂN-THỊNH - VĂN-HÍ-BAN,
CA NGỌI ĐỨC BÀ và Đ.C.G. TUNG KINH CẦU AN,
CẢI-LƯƠNG CAO-MÊN.

ODEON

*Bán sỉ
và bán lẻ
tại hãng:*

INDOCHINE FILMS & CINÉMAS
106 B^d Charner. Saigon.



Ph. S.

Gần đây trong nước có những việc gì

❖ Chuyện này mà họ cũng nói là quốc-sự, là hội kín đây. Hôm thứ bảy 1er Juin, có hai chị em cô Uyên ở Phú-lạng-thương đi xuống Hải-phong có việc chi đó không biết. Khi hai chị em đi ngang chỗ kia vắng-vẽ, có một người đàn-ông rút súng sáu ra bắn. Cô Uyên bị đạn, ngã lẳng ra chết liền, còn cô em tuy bị thương nhưng mà trốn thoát.

Cứ theo như dư-luận người Tây thì việc ám-sát này có can-thiệp đến vụ hội kín và vụ Bazin mà Hội-đồng Đê-hình ở Hanoi đương xét bây giờ. Để coi.

❖ Hội-đồng Đê hình ở Hanoi còn đương xét giấy tờ và lấy khẩu-cung những người bị bắt. Vẫn còn khám xét bắt bớ ở các tỉnh dữ lắm. Mới rồi lại có người xếp ga ở Phố-mới, gần Laokay, bị bắt giải về Hanoi.

❖ Hôm 27 Mai, ở trong Giadinh, xảy ra có việc ta đánh tây gần chết. Có hai anh em người tây làm nghề bán rượu, là Edmond Postal và Richard Postal về làng kia thăm một người hương-chức là Bang, rồi cùng Bang đi ra chùa ở làng Thới-thành coi hội, khi gần tới chùa, anh em người tây cùng chú hương Bang vào quán rượu uống nước. Gần bàn mấy người này ngồi, có mấy người mình ăn bận Âu-phục tử tế, nói lớn tiếng với nhau những lời vô-lễ chỉ đó. Anh em người tây kia nghe hiểu tiếng Annam, liền lại hỏi, thì bọn kia đập bàn đứng dậy, lấy chai, lấy ghế, lấy dao, đánh mấy người tây đau lắm. Richard Postal và chú hương Bang bị thương nặng, té nhào xuống đất. Còn Edmond Postal thì chạy khỏi.

Hương-chức làng nghe báo đem lính ra tới nơi, thì bọn Annam gây sự kia đã tẩu thoát rồi, chỉ có Richard Postal và Bang bị thương nằm đó. Các báo Tây lại cho việc này là do hội kín Nguyễn-an-Ninh, vì cái chỗ sanh ra bi-kịch này, gần miệt Hốc-môn, mà người ta cho là chỗ nguồn gốc của hội-kín.

❖ Mới rồi ở Côn-nôn có xảy ra việc lính bắn chết tù, nguyên-nhơn rất là tầm thường, vậy mà có tờ báo Tây ở đây đăng tin rằng : « Tù ở Côn-nôn dậy giặc. » Có gì ở đâu, có một người tù muốn vào bếp uống nước, nhưng mà người lính coi tù không cho, vì có lệnh quan trên cấm. Người tù nổi xung, vác cây đánh người lính, rồi dục được súng của người lính mà toan bắn. Thôi may lúc ấy có người lính khác thấy thế của bạn mình nguy-hiểm liền dơ súng bắn người tù chết liền. Quan trên xét là người lính ấy vô tội, vì được phép giữ mình, thành ra phải bắn người tù kia chết, không thì cũng nguy đến tánh mạng mình.

❖ Chuyển tàu Metzinger ở Pháp sang mới rồi, có chỗ sang cho ta hai vị giáo-sư để sang dạy học bên này. Khi tàu đi giữa biển có mở hội nhảy đầm chơi, thường lệ tàu biển như vậy, mỗi chuyến tàu đều có mở hội để lấy tiền giúp cho con mồ côi của những người làm tàu biển bị chết. Chuyển tàu Metzinger ở Pháp sang, theo lệ thường cũng làm như vậy, rồi hai ông giáo-sư kia, chắc là rượu say rồi cao-hứng quá, đáng hát bài quốc-ca Marseillaise lại không hát, đi hát bài Quốc-tế Lao-động (Internationale), làm cho cả tàu đều chừng hững.

Bài Internationale là một bài hát của đảng cộng-sản, nay hai ông giáo-sư kia sắp sang dạy bên Đông-pháp là đất thuộc-địa, là chỗ của đế quốc chủ-nghĩa, sao lại hát bài kia khó nghe quá. Nghe đâu vì chuyện đó, mà hai vị giáo-sư kia sẽ bị mời trở về Pháp, chưa biết chừng.

❖ Nước Pháp đương ký điều-ước với nước Xiêm, để làm đường máy bay từ Pháp qua Đông-dương. Người Xiêm sẽ đặt một đường máy bay từ Rangoon qua tới tỉnh Nghệ-an. Nghe đâu người Xiêm và người Pháp chung vốn nhau để làm.

❖ Trong tháng Juin này, hãng máy bay (Société d'Études et d'Entreprises aériennes) định thử bay chở khách từ Saigon ra Hanoi khứ hồi. Tháng này định bay ba lần theo ngày giờ như vậy : Chuyển đi máy bay khởi-hành từ Nha-trang những ngày 8, 15 và 22 Juin, sau khi xe lửa đêm ở Saigon ra tới Nha-trang. Chuyển về thì ở Hanoi bay những ngày 11, 18, và 25 Juin tới Nha-trang 5 giờ, kịp đi chuyển xe lửa 9 giờ đêm chạy vào Saigon. Nghĩa là mỗi chuyến bay chỉ có từ sáng đến tối là tới nơi.

Máy bay mỗi chuyến chỉ chở có hai người. Ai muốn đi thì phải lại mua chỗ trước ở hãng Air-Asie, 12 đường Norodom, Saigon. Giá như vậy :

Nha-trang Tourane	100 \$
Tourane Vinh	100 .
Vinh Hanoi	100 .
Nha-trang thẳng Hanoi	300 .

Mỗi người hành-khách được đem theo 15 kilos đồ tùy-tùng không phải trả liền, còn ngoài ra thì phải trả mỗi kilo là 2 \$ 00.

❖ Theo tin các báo tây, thì mới rồi có một người Trung-hoa theo đảng cộng-sản sang đây, phát 5000 cái giấy hội-viên cho Huế-kiều ở đây, rồi lại đi về Tàu, em như không, sở mật-thám không hay không biết gì hết.

❖ 7 giờ tối hôm thứ sáu 31 Mai có người Tây là Agostini ở Saigon, ngồi xe Ford, định đi thẳng một mạch ra tới Hanoi trong 38 giờ đồng hồ. Vậy gần trưa hôm chúa-nhật 2 Juin thì Agostini tới Hanoi, tính ra đi hết 40 giờ đồng hồ đường xa 1800 cây số. Từ trước tới giờ, chưa có ai đi như vậy.

Rượu mạnh DE JEAN có bán khắp nơi

Ai muốn sửa xe máy :
Muốn mua đồ phụ tùng xe máy :
Muốn sửa máy đánh chữ thật tốt, thì
nên lại nhà :

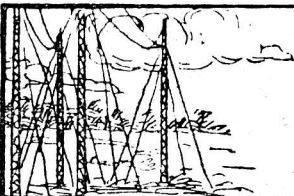
Phạm-thê-Kinh

N° 17, rue Đỗ-hữu-Vị, Saigon

Là nhà nghề có tiếng, làm mấy chục năm nay,
bao giờ cũng thiệt thà, giá rẻ, ai cũng vừa lòng.

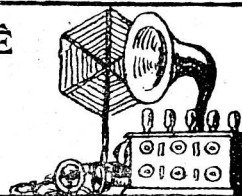


H.



NÓI CHUYỆN NHÀ QUÊ

(THƠ CHO BẠN)



K.



Bạn Trần-thị Thanh-Nhân

Theo như lời tôi đã hứa với bạn trong một bức thư trước, bây giờ tôi gởi cho bạn bức thư này để nói chuyện nhà quê cho bạn nghe.

Bạn ơi, Trời đã sanh ta có tư-tưởng, Trời còn cho ta có cái thân thể với cái bao-lũ, thành thử cái tư tưởng thường cũng bị giam cầm trong cái sự lo-nghĩ trần-lục mà không được tự do. Trời cũng khéo đặt cảnh éo-le cho người đời phải cực-khổ!

Thôi, câu chuyện đó là câu chuyện triết-lý, hơi xa-xuôi quá, nghĩ lẫn lại sanh rối lòng, tôi bầy tạm đề đó mà nói về cái tình-cảnh nữ-lưu ở chỗ thôn-quê.

Chỗ tôi ở đây thật là xa nơi thị-thành, phải suốt cả ngày ngồi ghe mới tới chợ. Cái xã-hội nữ-lưu chúng tôi đây, tôi dám chắc rằng các nhà báo chưa hề đề tâm đến. Ủ, cũng phải, ai hơi đâu mà lo đến cái bọn con gái cầy gặt ngoài đồng, chèo ghe, câu cá, áo quần đen sì mà vẩy đầy những bùn, mặt mày bị nắn nám cho đến lán đen! Ai lo làm chi cái bọn mặt-lưu xã-hội đó là cái bọn chỉ đáng làm kẻ nô-lệ, đổ mồ hôi, sôi nước mắt, để phụng-sự cái xã-hội chốn thị-thành, vì tựa-hồ ông Trời kia đã khéo xếp đặt cái lũ lam-lu đồ để thờ cái bọn người đáng tôn, là cái bọn phong-lưu đài-các.

Phải thế không bạn?

Nói đùa như thế, chớ tôi cũng biết bạn là người có lương-tâm, yêu đều công-lý, thì lòng nào lại khinh-rẻ bọn chúng tôi như thế. Nhưng chắc bạn cũng nhận rằng: các nhà ngôn-luận ra nay hề nói đến nữ-lưu, tất là nghĩ đến chị em ở các thị-thành, mà quên mất cái bọn phụ-nữ ở nhà quê.

Vậy mà cội tình - cảnh nào đáng thương cho bằng tình cảnh của chị em tôi! Phàm những sự phát-minh mới mẻ khoa-học ngày nay, phàm sự văn-minh tiện-lợi, thì ai được hưởng, chớ cái bọn đàn bà nhà quê chúng tôi biết làm mọi không công cho cha, cho chồng, cho xã-hội nào bạn rảnh xuống đây, tôi sẽ dắt ra đồng mà chị em họ làm việc, cho biết cái xuân xanh của họ chỗ-cực là dường nào. Làm thì nhọc-nhẫn, mà từ lúc đến chơi bời, chẳng có chút gì gọi được là thỏa-ý, sung sướng. Cái chỗ ăn nằm của họ trong những nhà tranh vách đất thiệt là vất vả bời tanh, sự chơi-bời của họ, thì ngoài ra đôi khi trong làng có hát xướng, còn thì có gì nữa đâu? Các bậc đàn anh trong làng trong đồng có mở ra cuộc gì vui chơi, đình đám, giỗ quây, cưới hỏi, thì chị em lại được cái dịp đến đó mà phục-sự công không, ấy cách tiêu khiển chỉ có như thế mà thôi.

Nhìn vào cái nét mặt của bọn họ thì chẳng lúc nào là thấy được cái vẻ xuân hớn hở như các chị ở thị-thành! Cái thú vui sống ở đời thiệt là tuyệt-vô cho họ vậy.

Đôi khi chèo ghe đi câu cá, hay là ra chợ, nhằm lúc nắng ngọ, có chị ngừng chèo lại một chập, lấy tay bụm

nước sông — một thứ nước đục ngừ, — mà uống, thì khi đó nghe như có một thú vui. Một chiếc thuyền của bậc đàn-anh nào vừa khi đó qua ngang, kẻ chèo bên ấy ý chừng cũng muốn mua vui không tởn, cất lên tiếng hát mà gheo chị chèo ghe...

Chừng như cái lạc-thú của tụi nhà quê chỉ có bấy nhiêu vậy.

Tôi nghĩ cái thân-thể của họ cực khổ như thế, mà xã-hội thì làm lơ, không từng nghĩ tới đường giáo-dục chi cả... Ở đây trừ ra thầy Cai có bạc tiền nhiều có gởi mấy cô lên Saigon học; còn thì các phụ-nữ đều là bất-thức-tự cả...

Xã-hội đã bạc-dải một bọn người rất đông-đúc, rất hữu-ích là bọn phụ-nữ ở Nhà-quê, thì còn ai có quyền gì chê chúng tôi là quê lậu nữa? Vậy mà đôi-khi chúng tôi một được năm ba đồng bạc lên Saigon xem cho biết, thì khi ở xe điện, lúc đứng ngoài đường, mấy ông, mấy thầy, mấy cô lịch-sự cũng không dung cái tội ngo-ngẩn của chúng tôi. Họ nói: « Đờ nhà quê »! Đó là cái tiếng chưởi rất nặng! Phải em xúi được, thì em cũng xúi các chị nhà quê đáp lại: « Đờ vô ân vô nghĩa »!

Thơ này đã dài, tôi tạm đình bút ở đây để chúc cho bạn mạnh, mạnh mà lo tấn-thủ với đời.

Trân trọng kính thơ.

Lê-thị Huỳnh-Lan



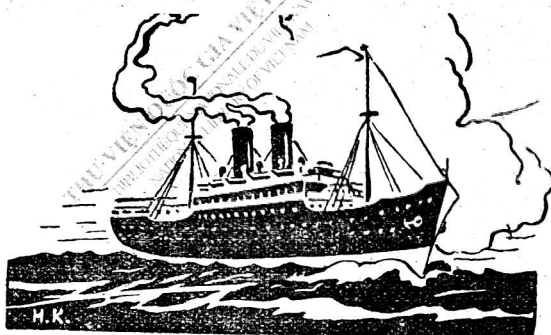
C. J. BONNET

Hiệu này đã nổi danh
xưa nay, mua hàng lựa
hiệu này thì được chắc
ràng đồ mình mua là tốt
nhứt.

SANG TÂY

(DU-KÝ CỦA MỘT CÔ THIẾU-NỮ)

CỦA CÔ
 PHẠM-VÂN-ANH



Cứ đứng trong cái cảnh thiên-đàng ấy, bên tai chim hót véo-von, trước mắt cỏ hoa man mát, khiến cho mình dùng dăng chẳng nỡ dời chân. Em đã nói rằng cái chỗ này làm cho thảo-trí của mình thanh-cao thoát-tục một cách lạ thường. thì có thiệt như vậy, mình đã chường mặt chán tai với những tiếng ồn ào rộn rịp của mấy nơi thành-thị mà vào tới đây, thấy cái vẻ tự-nhiên tạo-hóa nó êm dềm trong sạch, cao-thượng, hèn chi tâm-hồn của mình chẳng thấy nhẹ nhàng. Nhà thi-sĩ Ấn-độ là Tagore tiên-sanh cho những chỗ như vậy là trường thiên-nhiên của tạo-vật đây...

Em đương đứng ở dưới bóng cây, suy nghĩ vơ vẩn một mình, cô Cúc-Tử ở đầu kia đi lại, vờ vai em một cái, nói rằng :

— Thôi, đi chớ!

Lúc bấy giờ, em đứng lặng lẽ êm dềm, đương nghĩ đến đời mà cho là chán-ngán dằng cay, thành ra trong óc đã thấy vẩn vơ, rập toan những sự vào núi đi tu, lia trần thoát tục... Chợt có người động đến mình, làm hình như cái dây tư tưởng ấy của mình, nó phải đứt đi; ban đầu còn có ý trách thầm trong bụng rằng : « Sao con quái gở này lại phá tan cái thanh-hưng của người ta đi.» Nhưng nghĩ lại thì tiếng động ấy làm cho mình phải sợ nhớ cái tình-cảnh cái thân-thể của những người như mình, còn phải lăn lóc với đời, phấn-dấu với đời, chớ bỏ lơ đi sao được? Bỏ như vậy thì những quân ăn cướp cạn, lột hết áo của chúng mình còn chi!

Rồi chúng tôi ra xe hơi, đi tới Kandy, đúng 12 giờ trưa mới tới nơi. Xe vừa đậu lại, thì có một lũ người Ấn-độ chạy tới xúm quanh xe, đề xin chỉ đường dẫn lối cho mình đi viếng cảnh. Họ biết mình là người ngoại-quốc du lịch, cho nên muốn đưa đường để kiếm tiền, song họ không biết rằng trong bọn này cũng có người thông thạo đường đất lắm, có cần gì phải ai đưa. Thôi, cảm ơn mấy anh, mấy anh định ầu tiên của chúng tôi không xong đâu.

Kandy tuy là một thành-phố nhỏ, nhưng mà hình-thể và cảnh-trí của nó coi đẹp lắm, hình như là xây ở trên mặt nước. Có cái hồ lớn, giữa hồ có cái đảo nhỏ, còn chung

quanh hồ thì đầy những đình, đài, lang, tạ, cùng là những biệt-thự của người ta lập ra để ở, quý-mô lòng lầy, hoa cỏ tốt tươi, coi thiệt không mỏi mắt. Trong thành-phố cũng chia ra khu này là phố người Âu châu ở, chỉ có hai ba cái nhà hàng; còn khu kia là khu người bản xứ ở, thoi nó đông đảo lạ thường, những người đi lại nói cười, nghe rất ồn ào náo nhiệt. Mình đi giữa thành-phố, thấy người ta cỡi voi đi nghênh ngang ngoài đường, hình như nơi khác cỡi ngựa vậy. Mà thấy nhiều lắm, té ra họ nuôi, thành ra voi cũng đã thuần tánh rồi.

Cái hồ ở đây, tuy là người ta đào ra, song cũng là một thứ kiệt-tác về mỹ-thuật của loài người. Xung quanh hồ đều xây đá chạm trổ rất đẹp. Em thấy lối chạm trổ của những miếng đá này và lối kiến-trúc của ngôi chùa kia, khiến cho em tưởng nhớ tới Đế thiên Đế-thích ở bên Cao-mên. Mấy nước này cùng do một nền văn hóa mà ra, cho nên mỹ-thuật của họ giống nhau như đúc vậy. Ở giữa hồ có một cái cù lao nhỏ, tương truyền ngày xưa các bà hoàng-hậu bị biếm thì ra ở đó, tức là một chốn lạnh-cung. Còn ngôi chùa có danh tiếng hơn hết là chùa Maligawa thì xây ngay ở bên bờ hồ, đỉnh-tháp nguy-nga, chiều rơi xuống mặt nước dưới hồ; nước trong đến đâu mình trông xuống không khác gì soi vào trong kiến, thấy ngôi chùa đủ cả từng nét chạm lóp xây.

Qui-mô và mỹ-thuật của ngôi chùa này thế nào, em thú thiệt là em không thể nào tả ra được, chỉ có ai đã đi xem Đế thiên Đế-thích thì hình dung nó ra được tương-tợ như vậy mà thôi. Cái đẹp của tạo-hóa, cùng là cái đẹp của người ta làm ra, có lẽ tiếng của loài người còn thiếu, không bày tỏ ra hết được chăng?

Chùa này cũng có tên kêu là chùa Răng Phật (*The temple of the Holy Tooth*), vì ở trong có thờ một cái răng tương-truyền là răng của Phật còn di-tích lại, bao nhiêu tín-đồ đạo Phật đều sùng-bái cái di-tích ấy, coi như một thứ thần-khi rất thiêng liêng quý-báu. Chỉ nghĩ vậy, chớ thiệt tình thì em chưa được thấy cái răng thế nào. Mỗi năm chỉ vào hồi tháng tám, là mùa trăng thì người ta dựng cột một lần, khi đó người ngoài được chiêm-ngưỡng cái thần-vật ấy mà thôi. Bây giờ mới là tháng ba, tiếc rằng mình đi không gặp dịp.

Đi hoài từ hồi sáng tới giờ, ai nấy đã thấy đói bụng và mỗi một cái rồi. Chúng tôi bèn dắt nhau ra một hàng cơm lớn của người Hồng-mao tại đó để ăn. Nhà hàng này sang trọng lắm, có đủ mọi sự cần dùng theo cách kim-thời, mà hầu sáng toàn là người bản-xứ, hầu hạ rất là lễ phép, mình đi đâu một bước là chúng đi theo đuôi, để phục-dịch cho mình. Ví dụ như mình đi rửa mặt, là chúng đi theo đưa khăn tay và sà bong, coi bộ chăm nom săn sóc

lắm. Mỗi cái đó là mỗi tiền, mỗi việc là mình phải cho anh chàng một vài cái hút thuốc chơi. Cái tục ăn của người Hồng-mao hơi khác của người Pháp, họ hay ăn khoai để thay cho bánh mì, còn muông nĩa thì mỗi món ăn xong, họ lại thay muông nĩa khác, chớ không như người Pháp, ăn trọn bữa chỉ có muông nĩa ấy mà thôi. Hồi đầu em thấy vậy, tỏ ra ý ngạc-nhiên, cô Cúc-Tử hiểu ý, liền bảo em rằng :

— Lối ăn của người Hồng mao như vậy đó.

Ăn uống xong đã 1 giờ rưỡi, chúng tôi phải lật đặt lên xe trở về Colombo chớ kịp tàu chạy 4 giờ. Lúc về, bị thì giờ gấp quá, sợ đi thông thả thì trật tàu, cho nên anh sắp phơ cẳng thả ga cho xe chạy tung bụi lên gấp hai lúc đi. Gặp đường cong, thấy có biển đề chữ *Slowe* nghĩa là *chạy thong thả chớ*, thì xe cũng phóng lên như chạy đường thẳng vậy. Em ngồi trên xe có lúc giật mình. . . . sợ chết.

Đi thẳng về tới tàu, thì tàu đã rung chuông lần thứ hai sửa soạn kéo neo chạy. May chưa ! Nếu lúc đi giữa đường mà rủi bị xe hư máy một chút, thì mình phải bơ vơ ở tại Colombo rồi còn gì.

Đúng bốn giờ tàu quay mũi đi ra, thế là từ-giã hai người bạn Nhứt-bốn gặp nhau chỉ như là bèo hiệp mây tan ; từ-giã quê-hương của đức Phật và thánh Gandhi ; từ giã luôn anh em Ấn-độ.

(Còn nữa)

Y-KIẾN TỰ-DO

Một cuộc thể-thảo nữ-lưu ta nên làm ngay bây giờ

Thường hay nói rằng phụ-nữ ta cũng cần phải có thể-dục như nam-tử, vì thân-thể chúng-ta có khoẻ mạnh, gắng nổi mai sau đây mới khỏi yếu-hèn.

Lời lập-luận ấy, em cũng biết rằng trong xã-hội có nhiều kẻ phản-đối, không bằng lòng cho chị em ta đá bóng, chạy đua, đạp xe-máy, đánh võ, tập thể-thảo theo lối Thoại-Sĩ, vân vân...

Phong-tục xưa, di-truyền cũ, vẫn còn thể-lực mạnh ở xã-hội mình, thành ra một lối bần hiếp-lý như thể không dặng biểu-đồng tình.

Nghĩ ra muốn cho tư-tưởng mới thâm-nhập vào phong-tục ta thì cần phải lựa một lối thể-thảo nào cho với tư-cách chị em ta hơn hết, rồi lập một hội nữ-lưu, tìm chọn một chỗ cho thích-hợp phép vệ-sanh về vật-chất và tinh-thần mà tập. Như vậy được ít lâu, dư-luận sẽ bớt kỳ-thị về sự thể-dục nữ-lưu, mà rồi hoàn-giải nữa.

Trong các lối thể-thảo, em chỉ nhận lối đánh banh vợt (tennis) là dễ cho chị em ta tập, mà lại tiện hơn hết, vì là không cần phải vận-dộng cho lắm.

Tư-cốt-yếu là phải lập một cái hội chọn toàn những

người từ-lẽ, và đặt ra một thứ y-phục cho hợp cách thể-thảo, mà dư-luận ít kỳ-thị hơn hết. Công-chúng mới xem mấy lần đầu có lẽ mĩa mai chớ chẳng không. Có sự gì mới bày ra mà khỏi chỉ trích đâu ? Song chị em cố giữ-gìn cử-chỉ cho trang-nhã, thái-độ cho đúng-đắn, tỏ ra mình biết sự ích-lợi của thể-thảo, chỉ vụ ở sự gây-dựng cho thân-thể mình khoẻ mạnh, ngoài ra không có ý gì khác, được thể thì lo gì là chẳng được biểu-đồng-tình ?

Vả lại, các báo-chương ta tất là sẽ sẵn lòng hoan-nginh, chị em còn ngần-ngại chi mà không đứng lên làm ngay một cái hội Thể-Thảo cho Nữ-Lưu ?

Phạm Văn-Anh

Văn sầu-cảm

Ở nước ta chẳng những một truyện Kiều là phổ-thông trong dân-gian ; *Tân-cung-oán* và *Chinh-phụ-ngâm* cũng là hai thứ văn mà bọn phụ-nữ học-thức của ta ưa nhất.

Mùi tục lụy đường kia cay đắng,

Can chi mà đeo đẳng trần-duyên !

Dòng buồn-bã thở-than đó thật tà đầy ở trong tập văn của Ôn-như-hầu tiên-sanh !

Ông này thật đả-khéo tìm lời ủ-ê chán-ngán mà giết chết tinh-thần nghị-lực của kẻ « liêu-bỏ ! ! ».

Dòng Cung-Oán :

Khởi tảo cung a, sương lồng đồn-bá, của nhà văn-sĩ nào đó cũng là một điệu nữ-nôn của người đàn-bà than phận mình duyên không ra, tình không đẹp !

Thật còn gì đáng buồn cho người đàn-bà vì chồng túng-quần mà phải giữ phận cô-phòng ? Còn gì đáng tủi cho kẻ xữ-nữ, bị ở trong cung-cấm, cả năm không thấy mặt « rồng » ? Buồn vẫn là đáng buồn ! Tủi vẫn là đáng tủi ! Số phận ôi ! Mi thật là bạc-béo với kẻ má-hồng !

Song mà buồn tủi rồi nữ-nôn than-thĩ mãi, cho đến đời cả xã-hội đều khóc, cả bọn phụ-nữ đều than, thì đó là điềm hưng hay là vong vậy ?

Giọt nước mắt chảy quanh má hồng có làm chi mà đổi sửa dặng số-kiếp con người ? Lời than-vãn sao có thể làm nhẹ bớt gánh đời nặng-nhọc ?

Chẳng những thế, thường thấy có nhiều người con gái tay trắng chun mềm, chun hề động tới công việc gì, chỉ nắm quèo một chỗ mà oán mà ngậm, rồi cứ than rằng *hồng-nhian đa bạc mạng*, rồi không muốn chắt lấy sự đời, những rấp-ranh « mùi tục-lụy..., can chi mà đeo-đẳng trần-duyên... »

Người con gái thế ấy, nghĩ có điên-cuồng hay không ?

Cả một nước sùng-bái cái « cảm-tình chủ-nghĩa » đến như thế có nguy hay không ?

Thôi thôi ! Chị em ta chớ sầu-cảm mãi vậy ! Cuộc đời là một cuộc thí-nghiệm, chẳng riêng chi phụ-nữ mình đau khổ, mà bọn nam-tử họ cũng gặp nhiều cảnh khó khăn vậy ! Gạt tay lau lệ, sấn-sướt mà nhìn cái hiện-tại buồn rầu, đông-mảnh mà chịu lấy nỗi vất-vả, thì họa may bớt dặng sầu-não, gia-đình mới khỏi suy-yếu, xã-hội mới khỏi ngửa-nghiên !

Thạch-Lan

Nước suôi CHATELINE nhẹ nhàn
và tinh khiết

Rượu Cổ-nhất BISQUIT DUBOUCHÉ
là thứ tốt nhất.

TIỂU-THUYẾT

Tác giả: HỒ-BIỀU-CHÁNH

VÌ NGHĨA VÌ TÌNH

6. — Kê lập mưu, người làm nghĩa

(Tiếp theo)

Sáng bữa sau, Trọng-Quý để Chánh-Tâm ở nhà với mẹ con cô năm Đào và chàng lấy xe hơi mà đi Saigon một mình.

Chánh-Tâm ở nhà không có Trọng-Quý, chàng càng buồn-bực hơn nữa, hề không nằm đầu-dầu, thì đi thần-thơ, không nói với ai, mà cũng không ngó tới ai hết. Cô năm Đào là một người đàn-bà hay động lòng, cô thấy chàng ưu sầu quá như vậy thì cô thương xót, nên mấy bữa cơm, cô không e-lệ chi hết, cô cứ ngồi ăn chung với chàng và cô kiểm chuyện mà nói dặng cho chàng khuây lảng. Đàn-ông con trai được ngồi ăn chung một bàn với một người đàn-bà con gái, một trương một lứa với mình, dung nhan tuấn-tú, văn nói khôn ngoan, theo thể thường dầu buồn cho mấy cũng hóa vui, dầu rầu cho mấy cũng phải cười. Chánh-Tâm cũng là đàn-ông con trai, nhưng vì cái hình của vợ, cái dạng của con, cứ phất-phơ thấp-thoát trước mắt chàng hoài, làm cho chàng không thấy người nào hoặc vật chi khác nữa được, bởi vậy chàng thấy cô năm Đào coi bộ chàng nhọc lòng, chàng nghe cô nói chuyện coi bộ chàng cực tri lắm.

Trọng-Quý đi có ba bữa thì chàng trở về. Khi đi chàng bước vô cửa, chàng thấy Chánh-Tâm thì chàng cười và nói rằng: « Mẹ ba bữa nay đã mạnh như thường; mẹ còn giận cậu chút đỉnh, mà không hại chi, hề kiểm được thắng nhỏ cho mẹ, thì mẹ hết giận chớ gì. Việc thắng nhỏ thì tôi đã đưa hình cho sở mật-thám rồi. Mấy thầy đội họ nghe nói thưởng 3 ngàn thì họ ham lắm. Họ nói với tôi rằng thể nào họ kiểm cũng được; họ chắc kiểm được lắm, vậy cậu đừng có buồn, để thắng-thắng họ kiểm họ dắc xuống đây cho cậu.»

Chánh-Tâm nghe nói con sẽ tìm được, vợ sẽ hết giận, tuy chàng không vui cười, song mặt chàng có vẻ mừng rỡ chút ít. Mà cái vẻ mừng rỡ ấy chẳng dặng lâu, bởi vì cách một lát thì nó hóa ra cái vẻ bi thảm như củ.

Trọng-Quý làm vui vẻ lắm, mà Chánh-Tâm cũng không bớt buồn rầu. Đêm ấy, lối một giờ khuya, trong nhà vắng vẻ, ngoài sân im-lìm. Không rõ Chánh-Tâm ngủ hay là thức, mà trong phòng của chàng cũng lặng trang. Trọng-Quý nhẹ nhẹ mở cửa bước xuống nhà tiệc, để cái đèn lu-lu trên bàn, rồi leo lên vông năm đưa lòn-ten. Chàng gác tay qua trán, châu mày ủ mặt, dốt hút luôn một giọt cho tới 3 điều thuốc rồi mà còn lấy một điều thứ tư mỗi nữa.

Cô năm Đào ở trên nhà trên thỉnh-linh bước xuống, lại vắn cái đèn lên cho tỏ, rồi kéo ghế mà ngồi, vì đầu hôm cho đến chừng ấy, mà cô năm trong phòng mà cô không ngủ, nên mặt mày tỉnh-táo như lúc ban ngày. Cô liếc thấy Trọng-Quý lấy khăn mu-soa mà lau nước mắt thì cô hỏi rằng: « Anh đi Saigon về, anh nói chắc sẽ kiểm Chánh-Hội được, và vợ cậu Tú đã bớt giận, mà sao em

coi hề có mặt cậu Tú thì anh vui, còn vắng mặt cậu thì anh buồn vậy, anh hai? »

Trọng-Quý thở ra, rồi đứng dậy đi lại kéo một cái ghế ngồi ngan mặt cô năm Đào, hai cánh chổ chống trên bàn, hai bàn tay đỡ cái trán, và chàng lắc đầu đáp rằng: « Qua thấy cậu Tú buồn quá, nên qua phải nói dối, chớ sở Mật-Thám cũng không chắc kiểm Chánh-Hội được, mà mẹ Tú cũng không bớt giận chút nào hết. »

Cô năm Đào nín thinh, mắt ngó ngay ngọn đèn một hồi lâu, rồi cô mới hỏi nữa rằng:

— Mà sở Mật-thám họ chịu lãnh kiểm hay không chớ?

— Sao lại không chịu! Phận sự họ phải kiểm mà nhứt là qua có hứa thưởng ba ngàn đồng bạc nên họ sẵn lòng lắm chớ.

— Nếu vậy thì sao anh lại chắc kiểm không được?

— Họ nói nghe phải lắm; kiểm thì họ kiểm mà họ không chắc kiểm được, là vì người lớn có giấy có tờ, hay đi chỗ này chỗ kia, nên có thể gặp được, còn Chánh-Hội nó là con nít, dầu lính có hình nó đi nữa, mà nó cứ lặc-thục trong nhà hoài, không đi đâu hết, lính có thấy nó đâu mà nhìn. Đã vậy mà diện mạo con nít thường hay đổi dời, sợ gặp mặt nó mà cũng không biết nó được.

— Việc như vậy thà là anh nói thiệt với cậu Tú, chớ anh nói dối, để cho cậu có lòng trông đợi, rồi ít ngày đây cậu không thấy chi hết, cậu càng thêm buồn rầu chớ ích gì.

— Em không rõ, chớ quá khổ lắm em ơi! Tại qua làm mà cậu Tú phải lìa vợ mất con, bởi vậy bây giờ hề qua thấy cậu buồn thảm thì qua đau đớn trong lòng quá. Qua phải nói dối cho cậu mừng được ngày nào hay ngày nấy, chớ biết sao bây giờ.

— Anh làm như vậy thì phải. Mà anh dối dở rồi anh cũng phải tính phương nào mà cứu cậu Tú, chớ anh dối hoài sao được. Mấy bữa rày cậu Tú ở nhà, em thấy cậu buồn rầu sâu-sắc hơn người ta lắm, thì em có bụng lo sợ không xong đa. Buồn sao mà buồn quá chừng quá đời buồn như vậy thì sống làm sao được.

— Qua lo lắm chớ. Qua chắc hề cậu Tú buồn rầu, chết, thì qua ăn năn qua cũng không sống được.

Trọng-Quý nói tới đó thì chàng khóc muối. Cô năm Đào thấy anh như vậy thì cô động lòng, nên cô ngồi lặng thinh, mà cô cũng ứa nước mắt. Cô để cho Trọng-Quý bớt khóc rồi cô mới nói rằng:

— Việc của cậu Tú đây em hiền rồi hết; hề kiểm thắng con của cậu được, đem giao cho vợ cậu, thì vợ cậu hết giận, rồi vợ chồng cha con sum hiệp, tự nhiên hết buồn rầu. Bây giờ anh lo kiểm thắng con của cậu thì phải rồi, mà anh cũng phải làm thể nào cho cậu khuây lảng mà chờ, chớ nếu hề cậu buồn quá cậu chết, rồi làm sao?

— Qua cũng biết như vậy, ngặt vì cậu thương vợ nhớ con quá, làm sao cho cậu khuây lảng được. Qua đã lấy lý mà khuyên giải cậu luôn luôn, mà cậu buồn về cái tình, dùng lý mà giải thì không ăn chịu chi hết.

— Vậy thì anh phải ráng mà năn nĩ với mợ Tú đừng mợ đừng có giận cậu nữa, về ở với cậu, hoặc may cậu bớt buồn chăng.

— Qua nói đã hết sức mà không được, Hôm nay qua ở trên, qua năn-nĩ thiếu đều lạy mợ mà mợ cũng không chịu. Mợ cứ phiền cậu hoài, mợ nhứt định không cho cậu thấy mặt nữa, dầu có kiếm được con mà trả cho mợ thì mợ cũng dứt dây cương thường. Mợ nói hẳn-hỏi lắm, chớ không phải nói chơi.

— Nếu vậy thì làm sao?

— Biết làm sao bây giờ!

Hai người ngó nhau mà mặt có sắc lo hết thấy. Trọng-Quý ngó cô năm Đào một hồi lâu, rồi bộ chàng như đã kiếm được một cái chước gì hay lắm vậy, nên chàng gãi đầu, chúm chím miệng cười, rồi lại gãi đầu nữa, dụ-dự bàn-hoàn rồi mới chịu nói rằng:

— Qua có thể làm cho cậu Tú bớt buồn rầu, mà cho qua tìm Chánh-Hội được.

— Anh làm sao?

— Cái kế của qua hay lắm, mà phải có em giúp thì mới thành. Không biết em chịu giúp hôn?

— Việc của anh cũng như việc của em. Đã vậy mà em thấy cậu Tú thất chí, em cũng tội nghiệp cho cái thân cậu lắm. Nếu em có thể làm cho anh hết ả năn và làm cho cậu Tú hết buồn rầu được, thì em vui lòng mà làm lắm, chớ sao lại không chịu.

— Em mà có bụng tốt em giúp giùm với qua đừng cứu cậu Tú, thì qua mang ơn em không biết chừng nào cho hết.

— Em giúp làm sao? đâu anh nói cho em nghe thử coi. Trọng-Quý vừa mở miệng muốn trả lời, rồi chàng dụ-dự

không chịu nói. Chàng liếc mắt ngó cô năm Đào thấy cô đương ngồi mà chờ chàng trả lời, chàng mới châu mày mà nói rằng: « Cái kế của qua nghe có kì một chút.....Ồi! mà nghĩ cũng không kì gì, em đã có một đời chồng rồi, lại em làm nghĩa không lẽ ai dám cười chê gì đó mà sợ. Qua tính như vậy: Cậu Tú Tâm đau bệnh tình, bây giờ mình phải dùng thuốc linh mà điều trị cho cậu mới được. Qua xin em đừng có về Trà-Bang, em ở đây rồi mỗi bữa em nói chuyện nói văn với cậu Tú, em tổ ý đàn diu cậu, em làm sao cho cậu thương em. Hề cậu thương em rồi, thì tự nhiên cậu quên buồn rầu nỗi vợ con; cậu có chỗ vui mà sống, thì qua mới rảnh trí mà tìm con khuyển vợ cho cậu được. »

Trọng-Quý nói chưa dứt lời mà cô năm Đào đã biến sắc, cô chận chàng mà nói rằng:

— Hủy! Anh tính cái gì kì-cực quá vậy nà! Ai mà làm được!

— Qua đã có nói với em cái kế của qua thì kì thiệt, mà nếu không làm như vậy thì làm sao cho cậu khuây lã nỗi vợ con cho được.

— Phải. Anh tính như vậy thì hay lắm. Mà anh lựa con nhà nghèo đưa nào lạnh lợi sạch sẽ anh mượn nó làm cho, chớ em làm không được đâu.

— Biết mượn ai bây giờ? Người không xứng đáng thì có nết, có hạnh gì đâu mà làm cho cậu mê mẩn được? Còn người xứng đáng tử tế thì làm sao anh dám cậy người ta. Em là người trong thân mà em còn không chịu giúp qua thay, huống chi là người dưng. Thôi, em không chịu thì thôi, qua đâu dám ép.

Cô năm Đào ngồi bàn hoàn suy nghĩ một hồi lâu rồi cô nói rằng:

Đủ các thứ giày

Da tốt — Kiểu đẹp — Làm mau — Giá rẻ

Trước tòa Tân-Đảo ở chợ củ Saigon số 104 đường Guynemer là tiệm giày TÂN-MỸ của ông PHẠM-VĂN-KÍNH là tiệm giày có tiếng xưa nay. Gần xa ai cũng biết. Có đủ các kiểu giày đàn ông, đàn bà, con nít; da rất tốt, làm rất khéo, giá rất rẻ.

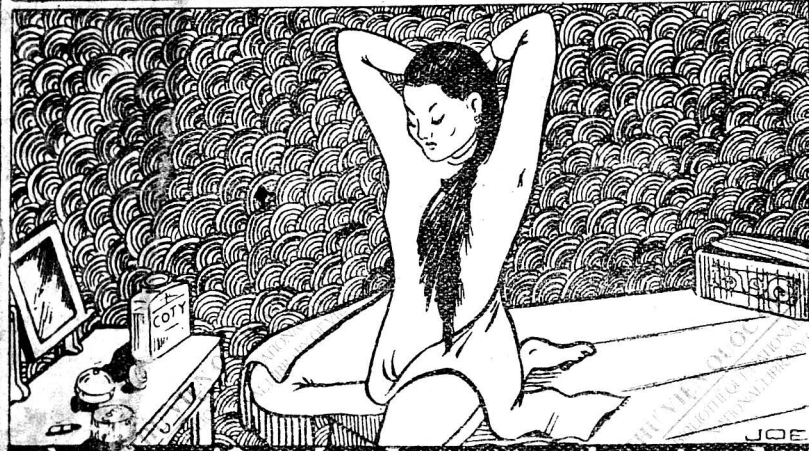
Đôi cù ra mới

Bồn-hiệu mới mở tiệm xi đồ vàng bạc vân vân, như đồ phụ tùng xe hơi xe kéo xe máy muàn nia, vàng bạc giá rất rẻ hơn nơi khác, đồ làm nhậm lệ.

ĐỒNG-LỢI

72 Rue Amiral Dupré 72 Saigon
(Tục kêu đường Thủ-đức)

DẦU THƠM
COTY
PHÂN THƠM



LÀ MỘT HIỆU CÁC BÀ THANH LỊCH ƯA DÙNG

Bán sỉ tại hàng

L. RONDON & Co L^{td}

16, đường Boulevard Charner Saigon

Đại-lý độc-quyền trong cõi Đông-Pháp

— Anh nghĩ lại đó mà coi, không phải em không muốn giúp anh, ngặt vì cái chuyện đó khó quá..... Phận em là gái, mà em đi lắng lơ trên bèo người ta thì coi làm sao cho được.

— Em sợ thiên hạ chê cười phải hôn?

— Chớ sao!

— Chuyện trong nhà ai biết được mà cười.

— Dầu ai không biết đi nữa, thì em cũng hổ thẹn với danh-giá của em chớ.

— Qua đây em làm việc này là cứu cái mạng của cậu Tú. Em muốn làm đại nghĩa thì chẳng nên cố chấp tiểu-tiết. Qua không biết bụng em thế nào, chớ theo qua, hễ qua gặp cái đại-nghĩa thì qua làm liền, qua không dự dự chút nào hết, dầu mà nát thân qua đi nữa qua cũng vui, chẳng luận là mang tiếng mang tâm chút đỉnh. Em sợ thiên hạ chê cười. Đời này thiên hạ họ biết cái gì là phải cái gì là quấy dầu mà kể họ. Gái có chồng mà núp lén lấy trai hằng ngày, trai có vợ mà rần rật kiếm gái suốt đêm, vì bất không được họ nên họ làm mặt trinh-tiết, làm mặt tử tế, đi đâu họ giảng dụ phong hóa đó, có khi họ còn khinh bỉ những kẻ khác thất trinh với chồng, bất nghĩa với vợ nữa. Hừ! Thiên-hạ họ ra gì đó mà kể đến họ, em. Qua tưởng hễ em cứu được cái mạng của cậu Tú Tâm, thì em vui thắm trong lòng mừng đời, em không có ăn năn chút nào dầu mà em ngại. Vì em có một đời chồng rồi, qua chắc em biết việc nào phải em làm, việc nào quấy em ngăn ngừa nên qua mới dám cậy em. Em gây giùm mối ái-tình cho cậu Tú có chỗ vui mà khỏi chết vậy thôi, chớ có làm đều chi quấy dầu mà em hổ thẹn. Thiệt đàn bà con gái lãnh cái vai tuồng như vậy coi cũng kì một chút. Mà em làm đây là cứu một mạng con người, lại giúp cho qua chuộc tội nữa, cái nghĩa của em lớn quá, em dự-dự là sao?

Cô năm Đào suy nghĩ một hồi nữa rồi cô đáp rằng :

— Mấy lời anh nói em hiểu rồi. Theo phận em thì em không ngại cho mấy, song em không biết thầy với má em có vui mà cho em làm như vậy hay không?

— Việc đó em đừng lo; để qua lánh qua nói với cậu mợ cho. Cậu đã hiểu rõ đầu đuôi việc của Tú Tâm rồi, nên qua chắc hễ qua cắt nghĩa thì cậu chịu liền.

— Anh liệu sao đó thì anh liệu lấy.

Trọng-Quí thấy ý cô năm Đào đã chịu rồi, bởi vậy sáng bữa sau chàng đi qua Trà-Bang, nói với vợ chồng ông Hội-đồng Quyền sao đó không biết mà đến chiều chàng về chàng nói với cô năm Đào rằng : « Qua nói rồi. Cậu mợ đều vui lòng để em ở bên này mà giúp với qua đặng cứu cậu Tú. Vậy thì em hãy ráng hết lòng làm ơn giùm cho qua, nghe. »

Cô năm Đào gác đầu, mà coi bộ cô thẹn thứa lắm.

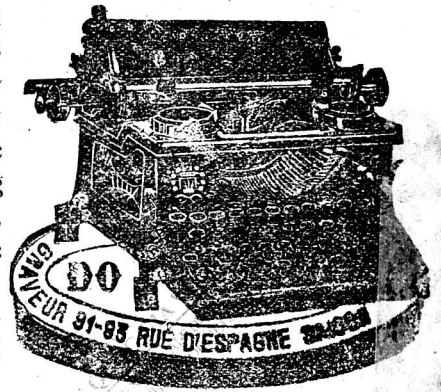
(Còn nữa)

Cho mượn máy viết và sửa các thứ máy, bán đồ phụ tùng máy viết, xe máy xe hơi, đồ đèn khí, máy hát và đĩa Nam Trung Bắc Tàu Cao-man, có tài riêng về nghề khắc hình vô đá, vô than, để mộ bia, khắc con dấu bản xe hơi.

Có bày nhiều đồ mỹ-nghệ rất khéo tại nơi tiệm. ĐỒ NHƯ-LIÊN

91-93 Rue d'Espagne 91-93

Téléphone 690



VUI THÚ TRONG GIA ĐÌNH

Cái vui thú trong-bóng nhứt, bên-bỉ nhứt, là cái vui thú trong gia-đình. Trong các sự giải-trí, giúp vui trong gia-đình thì không có vật gì bằng : Máy hát PATHÉ và đĩa hát PATHÉ.

Nghe nhạc hay thì có thể đổi tánh tình con người, và nhạc cũng giống một thứ tiếng nói riêng mà tinh-thần, trí não chưa tỏ ra đặng.

Lúc trước, nghe máy hát, đĩa hát thì khó ưa thiệt, động thì rề rề, tiếng thì khan-khan nghệt-nghệt, khi nào cũng giống động ông già khô-khè trong ông. Chớ như bây giờ nghe làm đĩa hát đã tinh xảo lắm. Đĩa chạy bằng kim sắc, lầy hơi điện-khí đã khá rồi, mà mới đây hãng Pathé lầy hơi bản Annam; lại dùng máy Vô-tuyên-diện mà lầy; thì hết sức tinh thần, hết sức êm ái, rõ ràng. Hiện bây giờ đĩa hát kim-thời nhứt là đĩa hát Pathé Vô-tuyên-diện, trông đồ có con gà.

Đàn-bà khôn thì làm gia-đình vui-vẻ và nên sắm máy hát PATHÉ. Chồng khỏi đi chơi là phí, con cái tuy là chơi mà mở mang trí não.

Máy hát đủ thứ, đĩa hát Vô-tuyên-diện bán tại :

PATHÉ-ORIENT

10, Boulevard Charner. — SAIGON



Phản Nhi Đồng

Văn Thơ

Tình nghĩa chị em

Ai ơi! em ngã chị nâng,
Chị em tình nặng xin đừng quên nhau.
Em đau thì chị buồn rầu,
Chị lo, em cũng nên sầu chớ tươi.
Chị mong em chóng nên người,
Chị khuyên em học kịp thời, mới nên.
Ơn nhà nọ nước mong đền,
Chị em một bụng, giữ bền trước sau.

Con nhện và con tằm

Cây tài, bác nhện chê tằm :
— Trời ôi! chậm chể, dệt làm sao xong !
Thời giờ hết mảy, bác trông !
Trông trên đường đã bao vòng tơ giăng ?
— Phải, song tơ bác bền chẳng ?
Mà dùng được việc hay rằng là không ?
Như tôi làm việc ích chung,
Dầu rằng làm ít nhưng công thì nhiều.

Đại ý : Bài này mượn lời con nhện chê con tằm kết kén chậm chạp, rồi khoe mình giăng tơ mau chóng. Con Tằm đáp : « Anh giăng tơ chóng, nhưng tơ anh chẳng làm được việc gì, tôi dầu làm chậm, song tơ tôi tốt và có ích cho người » Ngụ ý : thà làm việc chậm mà kỹ càng, mà có ích, còn hơn những kẻ ham làm rất mau rất chóng mà chẳng nên việc gì.

NGÀU-TRÌ

Thù tiệt

Hạ-văn-Thức là em con nhà chủ của Tào-Sảng, cưới con Hạ-hầu Văn-ninh là nàng Linh-nữ mà làm vợ. Tào-Thức mất sớm, nàng Linh-nữ tuổi còn nhỏ, mà lại là con, lòng e cha mẹ già mình một lần nữa, bèn cắt tóc bết, dặng tránh cho khỏi đều ấy. Té ra cha mẹ cũng cứ ép hoài, nàng ấy từng phải cầm dao mà cắt tai mình, dặng ch, không ép việc ấy ; lại không dám về nhà cha mẹ, cứ ở bên nhà anh chồng mình là Tào-Sảng mà thủ tiết.

Đến chừng Tào-Sảng bị Tư-mã-Ý giết hết cả nhà, Hạ-hầu Văn-ninh đứng sợ xưng mình đã tuyệt hôn với họ Tào, rước đại nàng Linh-nữ về nhà.

Mà lúc ấy Hạ-hầu Văn-ninh một là thương con còn nhỏ mà hay chữ nghĩa, hay là thương họ Tào chẳng còn ai hết, cho nên không nỡ ép quyết. Bèn sai người phân đền lợi hại mà khiến Linh-nữ cải giá. Linh-nữ

khóc lóc một hồi, vào phòng cầm dao, cắt mũi mình, rồi trằm mền lại mà nằm, mẹ của Linh-nữ chạy vào giờ mền, thấy máu lai láng thì hổ lớn lên. Cả nhà đều kinh, lo chạy thuốc men hàng lại, ba tháng mới lành.

Có kẻ nói với Linh-nữ rằng : « Người sống trong đời này, tỷ như một chút bụi nhẹ, nằm trên ngọn cỏ yếu, sao lại thủ tiết làm chi mà khổ thân lắm vậy? Vả lại, bên chồng đã bị tru-di rồi, chẳng còn một người, dầu có giữ tiết cho trọn đi nữa, cũng chẳng còn ai mà khen mình? » Linh-nữ nói : « Tôi nghe, người nhơn chẳng lấy đều thanh suy mà đổi tiết, người nghĩa chẳng lấy đều còn mất mà đổi lòng ; trong lúc họ Tào đương thanh, lòng tôi còn quyết từng nhứt nhi chung thay, huống chi bây giờ họ Tào đã dục rồi, lẽ nào đành lòng cải tiết? Thôi thôi, những lời cầm thú tôi chẳng chịu làm, chớ nói nhiều lời mà mệt. » Tư-mã-Ý hay dặng chuyện ấy, cho phép Linh-nữ nuôi con nuôi mà nối họ Tào.

Mông-học Sơ-giai

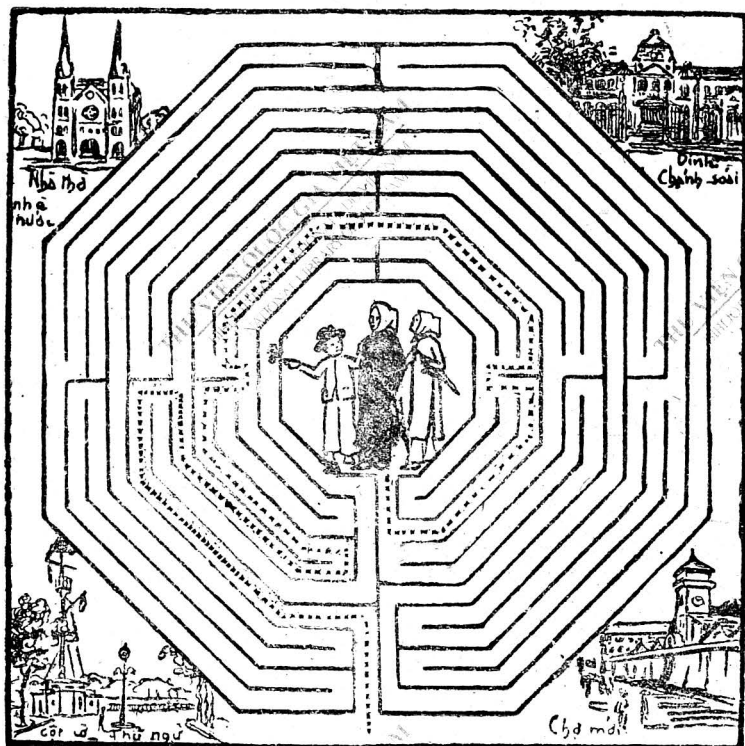
Quốc-sử diễn-ca

(Tiếp theo)

Hồng-bàng kẻ xuống mấy trào,
Đến Hùng-vương rồi, thiệt nhiều số năm.
Hai ngàn lại lẽ sáu trăm,
Hai mươi lại lẽ hai năm hằng-hồi.
An-duyệt từ ấy cướp ngôi,
Đất Phong-khê đó, là nơi đô-thành.
Đồi xưng Âu-lạc quốc danh,
Năm mươi năm chẵn, Thục đánh vạ suy.
Triệu-Đà xưng đế trị vì,
Phiên-ngung xứ ấy tức thì đóng đô.
Lãnh-nam gom một bản-đồ,
Cùng vua nhà Hôn thử so sức tài.
Chín mươi lẽ bảy năm trời,
Một dòng họ Triệu, năm đời truyền nhau.
Thuộc về Tây-hơn cũng lâu,
Một trăm năm lẽ xiết bao nhộn-nhau.
Giận thay Tô-Định tham tàn,
Báo thù phục quốc có nàng Trưng-vương.
Ba năm dựng nỏ phong cương,
Yểm mang quần vạ, sánh trang anh hào.
Trải qua Ngô, Hôn, lưỡng trào,
Có ông Sĩ-Nhiếp trị vào nước ta.
Thi thơ người mới truyền ra,
Người Nam chữ Hôn vẫn là từ đây.
Cửu-Chơn nàng Triệu ai tày,
Cởi voi dẹp giặc nên tay anh-hùng.
Nước ta khôi phục vừa xong,
Tiếng bia thanh-sử

(Còn nữa)

Kết quả cuộc thi giải trí thứ hai : « bát quái »



Học trò đáp trúng	625
Người lớn	131
Học trò và người lớn trật	25
Không đề tên họ và bài đáp trễ	263
Tổng cộng	1044

Trong lúc bắt thăm có mấy vị này chứng kiến :
Lê-tấn-Hoàng, Thăng-Long, Đình-khắc-Giao, Hồ-văn-Tám.

Tên các trò đáp trúng và được thưởng

(Mỗi trò 3 tháng báo P. N. T. V. và một bao cò-quan)

- 1 Ngô-Nho, chez M. Phúc, Travaux-Publics, Namdinh.
- 2 Nguyễn-thị-Nhan d'ite Trang, Elève à l'Ecole Thanh-lợi Thủ-thừa.
- 3 Nguyễn-hữu-Tươi, Elève à l'Ecole des Beaux Arts Giadinh.
- 4 Trần-Tùng d'it Hoàng Cours Supérieur à Ecole Pétrus Ký Saigon.
- 5 Nguyễn-văn-Đậu, Elève à l'Ecole de Govap (Cours Supérieur) Giadinh.
- 6 Lê-tho-Nghiệp d'it Lê, Cours Moyen 2è Ann. Ecole de Caitauha Sadec.
- 7 Bạch-minh-An, Elève de l'Ecole Chrétienne Tân-định.
- 8 Huỳnh-minh-Bạch, Elève à l'Ecole Municipale Cours Préparatoire B Cholon.
- 9 Nguyễn-ngọc-Giác, Ecolier chez M. Quang, Pharmacie Coupard Haiphong.
- 10 Nguyễn-văn-Minh, Elève au cours préparatoire Cầu-kho Saigon.
- 11 Nguyễn-văn-Lộc Elève au cours Moyen 2è A Ecole Marc Ferrando Giadinh.

- 12 Nguyễn-kim-Ngọc Elève au Pensionnat Huỳnh-khương-Ninh 1ere Année F Gia-dinh.
- 13 Melle Tuy-Ngọc, Elève en congé 34, Bd Tổng-dốc-Phuong, Cholon.
- 14 Đặng-văn-Thành, 34, Quai Piquet Pnom Penh.
- 15 Nguyễn-văn-Thường, 106, rue Lý-thành-Nguyên Cholon.
- 16 Nguyễn-minh-Khánh, Học trò lớp Nhi trường Tổng, làng Thuận-Mỹ Tânan.
- 17 Melle Thái-thị-Ngọc, Elève chez M. Thái-văn-Vị à Baclieu.
- 18 Paul Khai, trường nhà-thờ Búng, làng Hưng-định, Tổng Bình-chánh Laithieu.
- 19 Nguyễn-văn-Đinh 146, Avenue O'd Endhal Haiphong.
- 20 Lê-khắc-Thiên, Elève en congé, chez Tam-an-đường Rue Jules Ferry— Vinh.
- 21 Phan-bá-Bò, Cours Élémentaire E, École Haly Haiphong.
- 12 Đoàn-thiện-Kim, Cours Élémentaire, École Primaire Cai tàu-thượng.
- 23 Nguyễn-văn-Mĩa, Elève au Cours Supérieur, École Primaire Hocmon.
- 24 Tạ-ngọc-Lang, chez M. Tạ-ngọc-Châu Phước-Long.
- 25 Trần-Huân, học trò trường kỹ-nghệ-thực hành Haiphong.
- 26 Suzanne Tân-Lợi, Elève au Cours Élémentaire, École du Sacré Coeur Nam-dinh.
- 27 Khru-văn-Phước 58, rue Pellerin Saigon.
- 28 Melle Trần-thị-Phận, Elève chez M. Trịnh-Tường 12e quartier Bình-đông— Rach-cat— Cholon.
- 29 Tô-văn-Chính, Elève à l'Ecole Cantonale Bình-hòa-xã Giadinh.
- 30 Melle Nguyễn-thị-Ngo chez M. Lân, dessinateur, Travaux Publics Saigon.

Còn ai không biết ?



Xứ Nam-kỳ này
còn ai mà không biết thứ

RƯỢU

RHUM MANA

là thứ thượng hảo hạng.

Rượu Rhum Mana mới chánh là
thứ rượu Rhum thiệt t.

Khi mua hãy nài cho phải hiệu
Mana và có dán nhãn trắng.

Độc quyền đại lý:

**S^{te} Commerciale MAZET d'Indochine
SAIGON**

Các Bà nội trợ!

Các Bà nên biết hiệu:

“FAVORITA”

Đó là hiệu sữa đặc, ngọt và ngon lắm.

Các Bà mua dùng thử thì sẽ biết con nít ưa thứ sữa này là dường nào!



Dầu thơm tinh hảo, người đàn bà nào cũng thích, là dầu hiệu:

“Ce que Femme Veut”

Của nhà GELLÉ FRÈRES — Paris.

Bánh Hộp Hiệu

“THE BRUN”

Là thứ bánh mà trẻ con ưa nhất.

Tổng đại-lý:

*ai, nà
nữ* **de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient**

(Tức là nhà Allatini cũ),

N° 12, Boulevard Charner — SAIGON

May đúng kiểu kiêm thời

Chư quân muốn may Âu-phục cho được đúng đẳng như các hiệu Tây mà tiền công không mất xin hãy đến hiệu Xuân-Mai, nơi đây cắt thiết khéo may thiết kỹ và lại có trữ đủ các thứ laines, nỉ serge, tus-sor để cho chư quân chọn lựa.

Xin nhớ hiệu : XUÂN-MAI

Rue Carabelli

Kê bên nhà ngủ Lwong-hữu

SAIGON



TRAN-DUY-BINH

N° 42 BOULEVARD CHARNER SAIGON

Làm trưởng, liễn, chần, vẽ việc Hiều Hỷ theo kim thời.
Chê tạo các thứ nón bằng cao su (liège caoutchoute)

BÁN SĨ VÀ BÁN LẺ

Khắc con dấu bằng đồng, bằng cao-su, chạm bản đồng và bản đá, cắch thạch mộ bia.

HÌNH TRÁ MEN

MỜI RA ĐỜI

(Photo Simili-émail)



Ái mà tôn trọng thân mình,
Nên đến Khánh-Ký chụp
hình trá men.

Đủ màu xanh, đỏ, vàng,
đen,

Lại thêm nâu sặc chất bền
không phai

Và hình rọi lớn rất tài,
Gia giảm t eo ý ai ai cũng
vừa.

Hình kiểu thì gởi thơ đưa,
Dặn dò ý muốn cho tra
lòng mình.

Khi rồi gởi trả phân minh,
Do nhà giấy thép lạnh
hình giao ngân.

Hình rất tinh thần.

Agence d'Affaires de l'Ouest

HỒ-VĂN-LANG Directeur

9 Quai du marché Sôctrăng

Cho vay thế ruộng

Vị nào muốn cõ ruộng, vườn, hoặc nhà, phố, v.v. mà vay bạc, xin viết thư cho tôi mà thương-nghị.

Cách cho vay dễ lắm, cho trả phân kỳ nhiều năm : (Nghĩa là như góp tiêu vậy) Lờì tình một phân mà thời ; còn các sở tồn ; người vay phải chịu.

Tôi cũng mua dùm, hay là bán dùm, ruộng, vườn, nhà, phố v.v. nên tôi sẵn có người chực mua, và người chực bán luôn luôn. Hễ viết thư cho tôi, thì được mắng nguyện.

Tại nhà in HỒ-VĂN (Sadéc) có bán các thứ Truyện đủ bộ, đóng bìa dày rất đẹp, và bán sỉ các thứ văn Quốc-ngữ của M. LÊ-MAI soạn.

Tại Hãng Hovan Sadec có làm hàng rào sắt, nhả thiết, sửa các thứ máy, có thợ đến nhà sửa như máy đèn riêng, sơn xe tuyệt diệu (sơn mài) đóng canol, thùng xe, sửa bình hơi (accumulateur). Thợ thiện-nghệ. Giá rẻ, làm rất mau.

CHỈ



HIỆU

PATRIE

PACHOD FRÈRE & C^{ie}
— LYON —

DES. CLICHÉ. N.T. 101902.

Các Bà nội trợ!

Các Bà nên biết hiệu:

“FAVORITA”

Đó là hiệu sữa đặc, ngọt và ngon lắm.

Các Bà mua dùng thử thì sẽ biết con nít ưa thứ sữa này là dường nào!



Dầu thơm tinh hảo, người đàn bà nào cũng thích, là dầu hiệu:

“Ce que Femme Veut”

Của nhà GELLÉ FRÈRES — Paris.

Bánh Hộp Hiệu

“THE BRUN”

Là thứ bánh mà trẻ con ưa nhất.

Tổng đại-lý:

Compagnie de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient

(Tức là nhà Allatini cũ),

N° 12, Boulevard Charner — SAIGON

May đúng kiểu kiêm thời

Chư quân muốn may Âu-phục cho được đúng đắn như các hiệu Tây mà tiền công không mất xin hãy đến hiệu Xuân-Mai, nơi đây cắt thiết khéo may thiết kỹ và lại có trữ đủ các thứ laines, nỉ serge, tussor để cho chư quân chọn lựa.

Xin nhớ hiệu : XUÂN-MAI

Rue Carabelli

Kê bên nhà ngủ Lwong-hữu
SAIGON



TRAN-DUY-BINH

N° 42 BOULEVARD CHARNER SAIGON

Làm trướng, liễn, chân, vẽ việc Hiêu Hỷ theo kim thời.
Chê tạo các thứ nón bằng cao su (liège caoutchoute)

BÁN SĨ VÀ BÁN LẺ

Khắc con dấu bằng đồng, bằng cao-su, chạm bản đồng và bản đá, cắm thạch mộ bia.



HÌNH TRÁ MEN MỚI RA ĐỜI

(Photo Simili-émail)

Ài mà tôn trọng thân mình,
Nên đến Khánh-Ký chụp
hình trá men.

Đủ màu xanh, đỏ, vàng,
đen,

Lại thêm nâu sặc chất bền
không phai

Và hình rọi lớn rất tài,
Gia giảm t eo ý ai ai cũng
vừa.

Hình kiểu thì gởi thơ đưa,
Dặn dò ý muốn cho ưa
lòng mình.

Khi rồi gởi trả phần mình,
Do nhà giấy thép lạnh
hình giao ngân.
Hình rất tinh thần.

Agence d'Affaires de l'Ouest

HỒ-VĂN-LANG Directeur

9 Quai du marché Sôctrăng

Cho vay thế ruộng

Vị nào muốn cố ruộng, vườn, hoặc nhà, phố, v.v. mà vay
bạc, xin viết thư cho tôi mà thương-nghị.

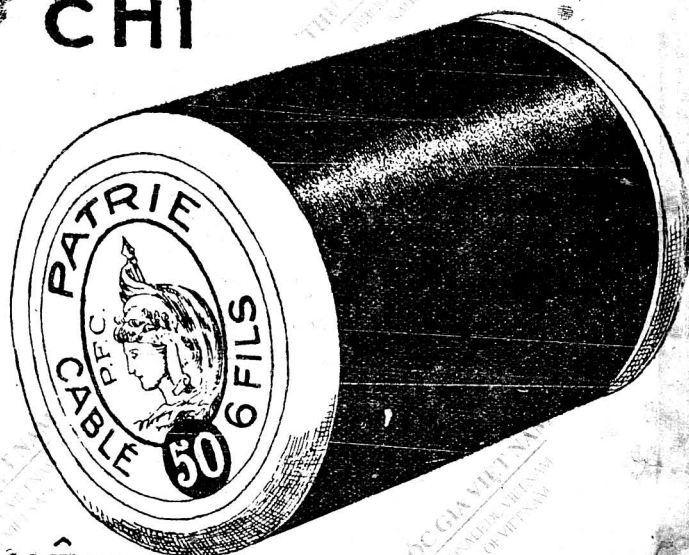
Cách cho vay dễ lắm, cho trả phân kỳ nhiều năm : (Nghĩa
là như góp tiền vậy) Lãi tính một phân mà thôi ; còn các
sở tồn ; người vay phải chịu.

Tôi cũng mua dùm, hay là bán dùm, ruộng, vườn, nhà, phố
v.v. nên tôi sẵn có người chực mua, và người chực bán luôn
luôn. Hễ viết thư cho tôi, thì được mặng ngay.

Tại nhà in HỒ-VĂN (Sadéc) có bán các thứ Truyện
đủ bộ, đóng bìa dày rất đẹp, và bán sỉ các thứ văn
Quốc-ngữ của M. LÊ-MAI soạn.

Tại Hãng Hovan Sadec có làm hàng rào sắt, nhà thiết, sửa
các thứ máy, có thợ đến nhà sửa như máy đèn riềng, sơn xe
tuyệt diệu (sơn mài) đóng canot, thùng xe, sửa bình hơi (accu-
mulateur). Thợ thiện-nghệ. Giá rẻ, làm rất mau.

CHỈ



HIỆU

PATRIE

PACHOD FRÈRE & C^{ie}
— LYON —

D.R.S. CLICHÉ. N.T. 101908.

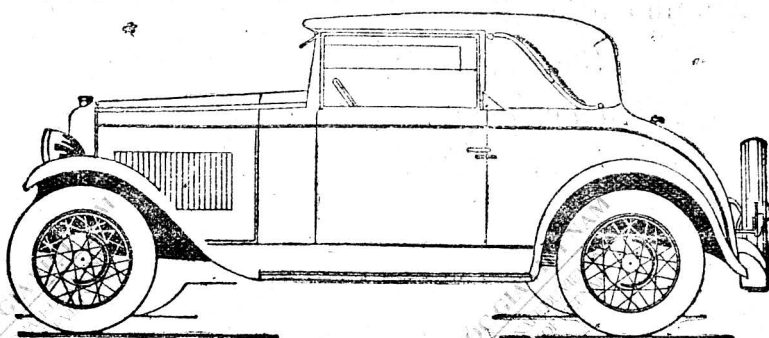
GIÁ RẺ HÒN HẾT

TIỆM

M^{ME} V^{VE}**NGUYEN-CHI-HOA****BÁN**Hàng thêu - Ren bắc
để di biểu và cho đám cưới**Các thứ nón**Đóng các thứ giày
Tây - Annam đủ kiểuChạm mô bia đá
cắm thạch để mãKhắc con dấu đồng
bằng đồng vắn. vắn...83, Rue Catinat
SAIGON
Téléphone N° 798**Sách mới xuất bản**

Hoa-ngữ-chữ-nam (sách dạy tiếng Quảng-dông dịch theo tiếng Bắc-kỳ) 0\$70 ; *An-quảng tân-biên* (dịch theo tiếng Nam-kỳ) 1\$80. *Nguyễn-công-Trứ* : bản sao tập các thứ thơ của ông và có chú thích : 0\$95. *Bạch-mẫu-đơn*, truyện Tàu 1\$40. *Phụ-nữ dự gia-dinh* : 0\$40. *Tam-quốc*, trọn bộ 8\$00. *Một chữ trịnh* : 0\$25. *Tích-tà qui-chánh* : 0\$50. Lòng người nham hiểm : 0\$20. Nghĩa-hiệp kỳ duyên : 0\$20. — Ít ngày nữa sẽ có : *Kẻ làm người chịu*, tác-giả Hồ-biểu-Chánh. *Thất-hiệp ngũ-nghĩa*, cuốn thứ 4 : 0\$40. *Cao-dẳng thanh-niên*, đang in. Thơ và Mandat xin gởi cho :

TÍN-ĐỨC THƯ-XẢ
37, rue Sabourain, SAIGON

Cabriolet 3 chỗ ngồi**AMILCAR**

Chạy đến 100 cây số một giờ mà ngồi cũng êm
Hãy xem những kiểu mới 1929 — 4 Vitesses

Đòn bả lịch-sự nên dùng xe AMILCAR
Vi xe rất dễ cầm bánh. — Rất, êm-ái.

Máy móc thật tinh-xảo. — Giàng xe đóng thật huệ mỹ.

Kỳ thi xe đẹp ở Saigon năm 1929
Xe AMILCAR được giải thưởng.

Đại-lý trong cõi Đông-Pháp
Hãng Charrière, Dufourg & Garriguens

TOUT pour l'AUTO
TÉLÉG. COMIEL SAIGON
COMPTOIR INDUSTRIEL
146 RUE D'ESPAGNE 146
PLACE DU MARCHÉ CENTRAL
COCHINCHINE **SAIGON**
BOITE POSTALE N° 79
TÉLÉPHONE N° 461

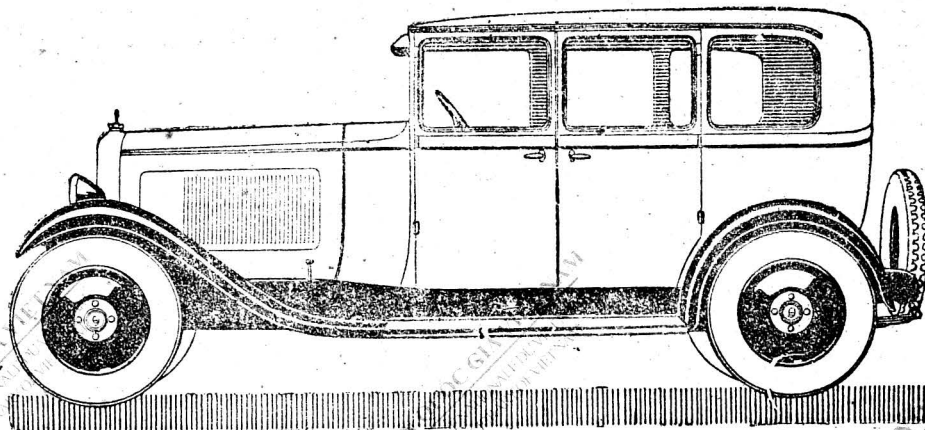
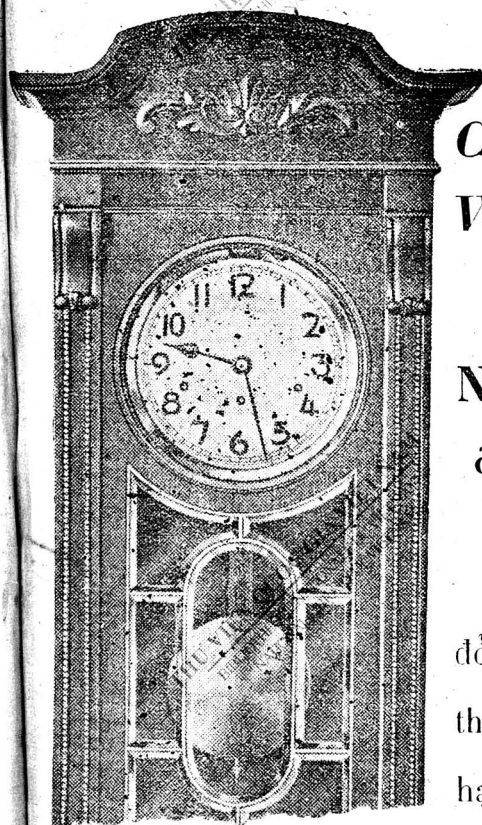


Bán pièces détachées và đồ phụ tùng cho đủ hiện
Hàng lập ra đã trên mười năm.

Một tin mừng :

Au Figaro Saigonnais N° 25, Boulevard Bonnard
gần **Hãng Charner Saigon**

Là một hiệu hớt tóc của người Annam, sắp đặt theo lối kiệm thời, chẳng những lựa thợ thiệt giỏi thiệt tinh, mà những đồ nghề lại rất tinh khiết đúng phép vệ-sanh. Giá cả cũng theo lệ thường. Quý Ông, Quý Thầy nhớ đến hớt thử một lần thì chắc sẽ được như ý.

Xe tốt hơn hếtGiá rẻ hơn hếtBán chịu 1 nămXe trầnXe LimousineXe 7 chỗ ngồi**C4****CITROËN****C6****ÉTABLISSEMENTS BAINIER D'INDOCHINE****“AUTO-MALL”****Hanoi – Saigon – Pnompenh**

**Véritable
Carrillon
Wesminter!!!**

**HÀNG
Ng.-đức-Nhuận
ở Chợ-củ Saigon**

Mới có lại đồng hồ
đồng-kiến hiệu Allemand,
thứ thiết tốt nhất
hạng. v như hình kê

Câu chuyện đầu mùa

Đầu mùa mưa nói chuyện áo mưa, xin quý-khách để ý :

Nguyên đã ba năm rồi, hỗn hiệu có Đại-lý hiệu áo mưa Ang-Lê « THE DRAGON ». Áo mưa hiệu « THE DRAGON » hiện nay đã nổi danh là một thứ áo mưa tốt nhất, đẹp nhất, không có hiệu nào dám sánh. Đã có hơn ba ngàn quý-khách đã mua áo mưa « THE DRAGON » đều khen ngợi là thứ tốt có một không hai. — Nhưng trong sự mua bán bao giờ cũng vậy, hề môn hàng nào tốt, thiên hạ dùng nhiều thì tất nhiên có người thừa dịp mà thủ lợi, đặt ra thứ hiệu giả, hàng giả màu sắc cũng tương tự để bán thủ lợi cho nhiều.

Vậy đến mùa mưa này, chư quý-khách cần dùng áo mưa, xin nài cho được hiệu này may phía sau bầu áo :



Còn muốn cho chắc ý hơn nữa, thì cứ đến ngay hỗn hiệu NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN ở đường Calinal số 42, hoặc ở chợ cũ Saigon mà mua phần toàn hảo.

« THE DRAGON » có mấy vẽ đẹp riêng xin kể sau đây :

— Hàng hàng fil thiết bền chắc, dệt nhuộm canu-chi, màu

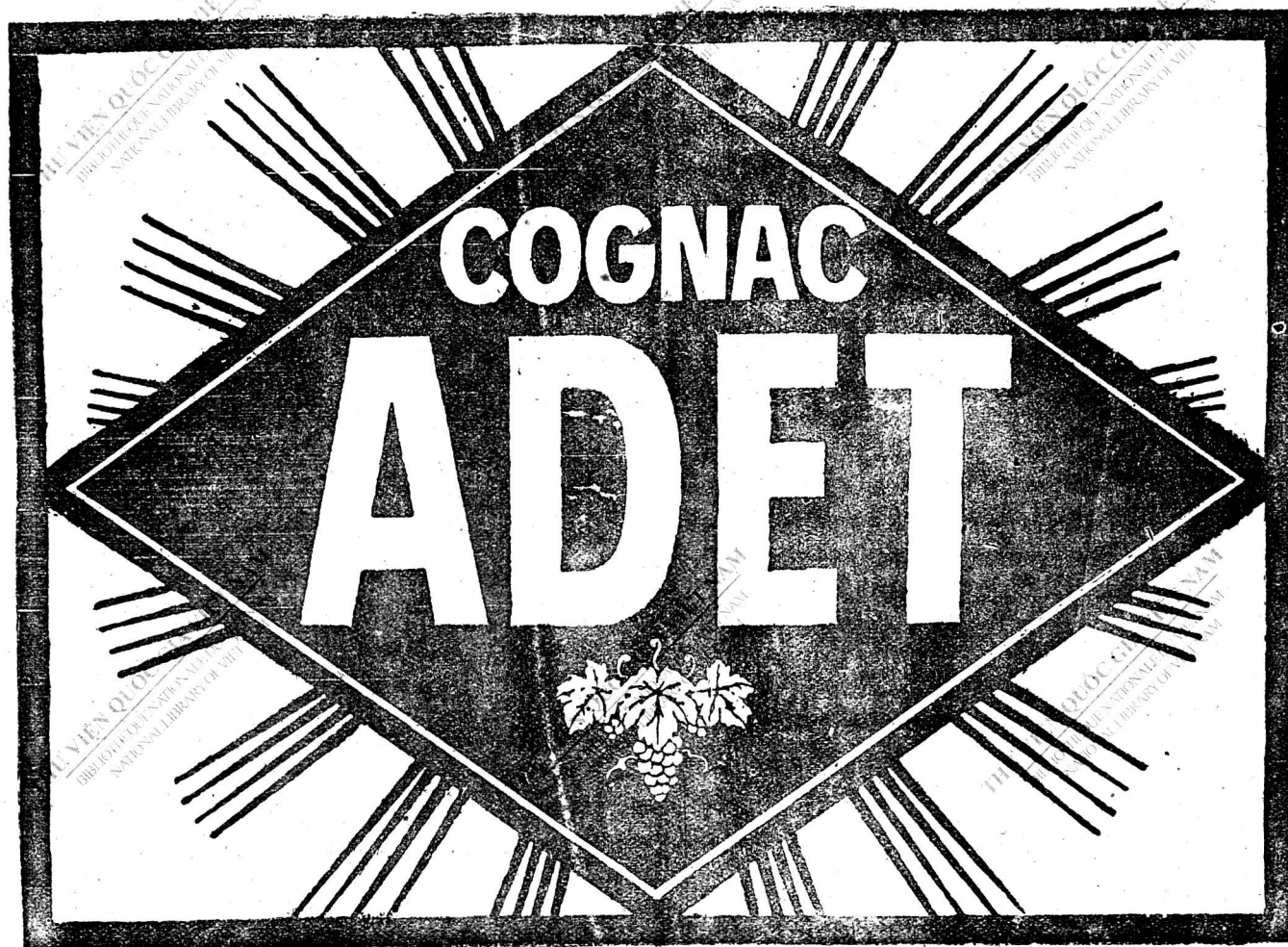
— và quý-khách muốn.

— Hiệu áo mưa kiêm-thời, đã vừa gọn gàng lại vừa

— ta dùng.

— ặc cũng còn ...

Đại-lý độc-quyền



HÀNG

BOY-LANDRY

Saigon — Haiphong — Hanoi